



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CT125



Tài liệu này được xem như một phần không thể thiếu của xe và nên được giao kèm theo xe khi bán lại.

Tài liệu này cung cấp những thông tin sản xuất mới nhất có được tại thời điểm xuất bản tài liệu. Công ty Honda Motor có quyền thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần phải thông báo trước và không chịu bất cứ trách nhiệm nào.

Không được phép tái bản bất cứ phần nào của tài liệu nếu không có sự cho phép bằng văn bản của tác giả.

Hình minh họa trong tài liệu này có thể không giống với hình thực tế.

Để tham khảo thêm thông tin, Quý Khách vui lòng truy cập

“Câu hỏi thường gặp” theo đường dẫn: <https://www.honda.com.vn/cau-hoi-thuong-gap>

Khi cần tư vấn, vui lòng liên hệ:

Phòng Quan hệ Khách hàng – Công ty Honda Việt Nam.

Hotline miễn phí: 18008001

Email: cr@honda.com.vn

Giờ làm việc: 7h30 ~ 18h00 hàng ngày, trừ các ngày nghỉ lễ.

Lời chào

Cảm ơn bạn đã chọn mua sản phẩm của chúng tôi. Sự lựa chọn này giúp bạn trở thành một trong những thành viên của gia đình khách hàng thân thiết, ưa chuộng sản phẩm của Honda trên toàn cầu và góp phần xây dựng chất lượng trong từng sản phẩm của chúng tôi.

Để đảm bảo an toàn và mang lại cảm giác thoải mái khi lái xe:

- Hãy đọc kỹ tài liệu này.
- Hãy thực hiện theo những khuyến cáo và quy trình trong tài liệu này.
- Đặc biệt chú ý đến những thông điệp an toàn trong tài liệu này và trên xe.

- Mã số trong tài liệu này biểu thị quốc gia trực tiếp bán hàng.

Mã quốc gia

Mã	Quốc gia
CT125A	
V	Việt Nam

Đôi lời về vấn đề an toàn

Sự an toàn của bạn và những người xung quanh là rất quan trọng. Việc điều khiển xe an toàn cũng là một trọng trách.

Để giúp bạn điều khiển xe an toàn, chúng tôi đã cung cấp thông tin về quy trình vận hành và các thông tin khác ở các nhãn mác trên xe và trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này. Những thông tin này sẽ cảnh báo cho bạn về những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây nguy hiểm cho bạn và người khác.

Tuy nhiên, chúng tôi khó có thể cảnh báo cho bạn tất cả những nguy hiểm có thể gặp phải khi điều khiển hay bảo dưỡng xe. Do đó bạn phải tự đưa ra những quyết định của riêng mình.

Bạn có thể tìm thấy những thông tin an toàn quan trọng ở một số dạng, bao gồm:

- Nhãn an toàn dán trên xe.
- Thông điệp an toàn nằm sau biểu tượng cảnh báo  và một trong ba từ: NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc CHÚ Ý. Ba từ này có ý nghĩa như sau:

NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CHÚ Ý

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

Các thông tin quan trọng khác được cung cấp theo tiêu đề sau:

LƯU Ý Thông tin này được cung cấp với mục đích giúp bạn tránh làm hỏng xe, các tài sản khác, hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.

Nội dung

An toàn xe máy

T. 2

Hướng dẫn vận hành

T. 18

Bảo dưỡng

T. 39

Tìm kiếm hư hỏng

T. 68

Thông tin

T. 78

Thông số kỹ thuật

T. 91

Mục lục

T. 94

An toàn xe máy

Phần này bao gồm những thông tin quan trọng liên quan đến việc lái xe an toàn.
Vui lòng đọc kỹ những thông tin này.

Hướng dẫn về an toàn	T. 3
Nhãn hình ảnh.....	T. 7
Những cảnh báo về an toàn	T. 10
Cảnh báo khi lái xe	T. 12
Phụ kiện & Cải tạo xe	T. 16
Trọng tải	T. 17

Hướng dẫn về an toàn

Làm theo các hướng dẫn sau đây để đảm bảo an toàn:

- Thực hiện kiểm tra định kỳ theo hướng dẫn trong tài liệu này.
- Tắt máy và để xe tránh xa khu vực có lửa hoặc tia lửa trước khi đổ xăng.
- Không nổ máy ở nơi đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần. Khí cacbon monoxit trong khí xả của động cơ là chất độc hại có thể gây chết người.

Luôn đội mũ bảo hiểm

Thực tế đã chứng minh: đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ làm giảm đáng kể số lượng và mức độ thương tích ở đầu và các tổn thương khác. Hãy luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ phù hợp. ➤ T. 10

Trước khi lái xe

Hãy đảm bảo rằng bạn mặc trang phục vừa người, tinh thần tỉnh táo và không uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích. Kiểm tra xem bạn có đang đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ phù hợp hay không.

Dành thời gian để học và tập lái xe

Kể cả khi bạn đã từng lái một chiếc xe khác, hãy tập lái ở nơi an toàn để làm quen với chiếc xe này, học cách vận hành và điều khiển xe để quen dần với kích thước và trọng lượng của xe.

Lái xe một cách thận trọng

Luôn chú ý đến các phương tiện xung quanh, không nên cho rằng những người xung quanh đều nhìn thấy bạn. Luôn sẵn sàng để dừng xe hoặc tránh các chương ngại vật đúng lúc.

Hãy để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn

Hãy mặc quần áo có phản quang khi đi đường, đặc biệt vào ban đêm để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn, bật đèn báo rẽ trước khi rẽ hoặc chuyển làn đường để người khác chú ý đến bạn và sử dụng còi khi cần thiết.

Điều khiển xe trong giới hạn cho phép

Không chạy xe vượt quá khả năng của bản thân hoặc nhanh hơn so với điều kiện cho phép. Thể trạng mệt mỏi và mất tập trung có thể làm ảnh hưởng đến khả năng đánh giá tình huống và lái xe an toàn của bạn.

Không lái xe khi uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích

Không điều khiển xe khi đã uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích. Chỉ một chút đồ uống có cồn cũng có thể làm giảm khả năng phản ứng với các điều kiện thay đổi và càng uống nhiều, khả năng phản ứng với tình huống của bạn càng kém. Sử dụng chất kích thích sẽ gây tác hại tương tự. Do vậy, không được lái xe khi đã uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích và không để người đi cùng điều khiển xe khi đã uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích.

Giữ xe ở điều kiện an toàn

Bảo dưỡng xe đúng cách và lái xe trong điều kiện an toàn là điều rất quan trọng.

Kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện bảo dưỡng xe theo đúng lịch bảo dưỡng trong tài liệu này. Không được chở quá trọng tải cho phép (► T. 17), và không được cải tạo xe hoặc lắp thêm phụ kiện làm cho xe mất an toàn (► T. 16).

Khi gặp sự cố trên đường

An toàn tính mạng là ưu tiên hàng đầu khi gặp sự cố. Nếu bạn hoặc bất kỳ ai không may bị thương, hãy đánh giá mức độ nghiêm trọng của vết thương và xem liệu có đủ an toàn để tiếp tục lái xe không. Gọi cấp cứu ngay nếu cần. Thực hiện theo luật và quy định của địa phương khi có người hoặc phương tiện khác có liên quan đến tai nạn.

Nếu bạn vẫn muốn tiếp tục lái xe, trước tiên phải vặn ổ khóa về vị trí  (Off), sau đó đánh giá tình trạng xe. Kiểm tra rò rỉ dầu/dung dịch, kiểm tra mức độ siết chặt của các ốc và bu lông quan trọng, sau đó kiểm tra hoạt động của tay lái, các cần điều khiển, phanh và bánh xe. Lái xe thật chậm và cẩn thận.

Xe của bạn có thể bị hư hỏng ở bộ phận nào đó mà mắt thường không thể nhìn thấy được. Hãy mang xe đến một trạm sửa chữa uy tín để kiểm tra toàn bộ xe càng sớm càng tốt.

Khí độc cacbon monoxit

Khí xả của động cơ có chứa khí cacbon monoxit không màu, không mùi, độc hại. Hít phải khí này có thể gây bất tỉnh và dẫn đến tử vong.

Nếu vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần, bạn có thể hít phải một lượng khí cacbon monoxit độc hại.

Tuyệt đối không nổ máy ở trong gara hoặc khu vực đóng kín.

CẢNH BÁO

Nổ máy ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc thậm chí một phần cũng có thể nhanh chóng sinh ra khí cacbon monoxit độc hại.

Hít phải loại khí không màu không mùi này có thể gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.

Chỉ nổ máy ở khu vực bên ngoài có thông gió tốt.

Nhãn hình ảnh

Các trang sau đây mô tả ý nghĩa của nhãn. Một số nhãn cảnh báo cho bạn về những mối nguy hiểm tiềm ẩn có thể gây thương tích nghiêm trọng. Một số nhãn khác cung cấp thông tin an toàn quan trọng. Hãy đọc kỹ thông tin này, không được bóc và loại bỏ nhãn.

Nếu nhãn bong ra hoặc khó đọc, hãy liên hệ Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế.

Trên mỗi nhãn có một biểu tượng cụ thể. Ý nghĩa của mỗi biểu tượng và nhãn được mô tả như sau.



Hãy đọc kỹ các hướng dẫn có trong sách Hướng dẫn sử dụng.



Hãy đọc kỹ các hướng dẫn có trong sách Hướng dẫn bảo trì. Vì sự an toàn của bạn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để bảo dưỡng.

NGUY HIỂM (có nền màu ĐỎ)

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO (có nền màu CAM)

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CHÚ Ý (có nền màu VÀNG)

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.



mẫu



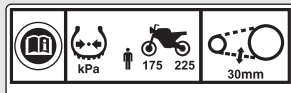
NHÃN BÌNH ĐIỆN NGUY HIỂM

- Để bình điện tránh xa lửa và tia lửa. Bình điện sinh ra khí có thể gây nổ.
- Đeo kính bảo hộ và găng tay cao su khi xử lý bình điện. Nếu không, bạn có thể bị bỏng hoặc hỏng mắt do dung dịch điện phân trong bình điện.
- Tuyệt đối không để trẻ em và người khác chạm vào bình điện trừ khi họ biết rõ cách xử lý an toàn và nhận thức được các rủi ro mà bình điện có thể gây ra.
- Phải thật cẩn thận khi xử lý dung dịch điện phân trong bình điện do dung dịch này có chứa axit sunfuric loãng. Để dung dịch này tiếp xúc với da hoặc mắt có thể gây bỏng hoặc hỏng mắt.
- Hãy đọc kỹ và hiểu rõ hướng dẫn sử dụng này trước khi xử lý bình điện. Việc không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây thương tích cho người và làm hư hỏng xe.
- Không sử dụng bình điện chứa dung dịch điện phân ngang bằng hoặc thấp hơn vạch dưới. Vì khi đó bình điện có thể phát nổ và gây thương tích nghiêm trọng.



NHÃN THÔNG TIN ABS

Mẫu xe này được trang bị hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) trên bánh trước.



THÔNG TIN LỐP & NHÃN XÍCH TÀI

Áp suất lốp nguội:

[Người lái]

Lốp trước **175 kPa (1.75 kgf/cm², 25 psi)**

Lốp sau **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

Điều chỉnh và bôi trơn xích.

Hành trình tự do 25 - 35 mm (1.0 - 1.4 in)

Những cảnh báo về an toàn

- Lái xe một cách cẩn thận và để tay ở trên tay lái, chân để trên thanh gác chân.
- Luôn cân nhắc đến sự an toàn của những người lái xe và người đi đường khác.

Trang phục bảo hộ

Hãy đảm bảo rằng bạn đang đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn, đeo kính bảo vệ mắt và mặc quần áo bảo hộ có màu sắc dễ nhận biết. Tránh mặc quần áo quá rộng vì có thể bị cuốn vào bất kỳ bộ phận nào của xe. Lái xe một cách cẩn thận để kịp thời ứng phó với điều kiện đường sá và thời tiết.

■ Mũ bảo hiểm

Sử dụng mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn về an toàn, có màu sắc dễ nhận biết, vừa vặn với đầu.

- Mũ không những phải vừa vặn với đầu mà còn phải đảm bảo an toàn, có quai đeo sát cằm.
- Kính che mặt phải bảo vệ mắt và không được che khuất tầm nhìn.

⚠ CẢNH BÁO

Không đội mũ bảo hiểm sẽ làm tăng khả năng bị thương hoặc tử vong khi bị tai nạn.

Hãy đảm bảo rằng bạn phải luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ thích hợp.

■ Găng tay

Sử dụng găng tay da che kín các ngón tay và có khả năng chống trầy xước.

■ Giày bảo hộ

Sử dụng giày bảo hộ có đế chống trượt và bảo vệ mắt cá chân.

■ Áo khoác và quần dài

Sử dụng loại áo khoác dài tay, có màu sắc dễ nhận biết, có khả năng bảo vệ và quần dài chất liệu bền dành cho việc lái xe (hoặc mặc trang phục bảo hộ).

Cảnh báo khi lái xe

Thời gian chạy rà

Trong 500 km (300 dặm) đầu tiên, hãy tuân theo những hướng dẫn sau để đảm bảo độ ổn định và hiệu suất của xe trong tương lai.

- Tránh khởi động hết ga và tăng tốc nhanh.
- Tránh phanh gấp và về số nhanh.
- Lái xe cẩn thận.

LƯU Ý

Nổ máy tại chỗ trong thời gian dài có thể làm hỏng động cơ do điều kiện làm mát và bôi trơn không đảm bảo.

Phanh

Lưu ý những điểm sau:

- Tránh phanh và về số quá gấp.
 - ▶ Phanh gấp có thể làm giảm độ ổn định của xe.
 - ▶ Nếu có thể, hãy giảm tốc trước khi rẽ, nếu không xe có thể bị trượt.
- Đặc biệt chú ý khi đi trên bề mặt ít ma sát.
 - ▶ Lốp xe rất dễ bị trượt khi đi trên những bề mặt như vậy và khoảng cách phanh sẽ dài hơn.
- Tránh phanh liên tục.
 - ▶ Phanh liên tục, ví dụ khi đi xuống dốc dài, cao có thể gây quá nhiệt hệ thống phanh, làm giảm hiệu quả của phanh. Sử dụng phanh động cơ cùng với sử dụng các phanh ngắt quãng để giảm tốc độ.
- Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

■ Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) trên bánh trước

Loại xe này được trang bị hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) giúp ngăn không cho phanh trước bị khóa cứng trong khi phanh gấp.

- Chức năng ABS không được trang bị cho bánh sau.
- ABS không làm giảm khoảng cách phanh. Trong một số trường hợp nhất định, ABS có thể khiến khoảng cách dừng dài hơn.
- ABS không hoạt động khi lái xe ở tốc độ dưới 10 km/h (6 mph).
- Tay phanh có thể giật nhẹ khi đạp phanh. Điều này là bình thường.
- Luôn sử dụng loại lốp trước/sau và không tải được khuyến dùng để đảm bảo ABS hoạt động đúng.

■ Phanh động cơ

Phanh động cơ giúp cho xe chạy chậm lại khi bạn nhả tay ga. Để chạy chậm hơn, hãy về số thấp hơn. Sử dụng phanh động cơ kết hợp với phanh ngắt quãng để giảm tốc độ khi đi xuống dốc dài, cao.

■ Điều kiện thời tiết ẩm ướt hoặc mưa nhiều

Bề mặt đường rất dễ bị trơn trượt khi ẩm ướt và phanh bị ẩm sẽ hoạt động không hiệu quả. Cần đặc biệt chú ý khi phanh ở những khu vực này.

Nếu phanh bị ẩm, hãy sử dụng phanh trong khi lái xe ở tốc độ thấp để làm khô phanh.

Dừng xe

- Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
- Nếu buộc phải dừng xe trên bề mặt dốc hoặc trơn trượt, hãy dừng xe sao cho xe không bị di chuyển hoặc bị đổ.
- Hãy đảm bảo rằng không có vật liệu dễ cháy ở gần các bộ phận có nhiệt độ cao.
- Không chạm vào khu vực gần động cơ, ống xả, phanh và các bộ phận có nhiệt độ cao khác cho đến khi nguội hẳn.
- Để giảm thiểu nguy cơ mất trộm, luôn nhớ khóa cổ lái và rút chìa khóa khi rời khỏi xe. Sử dụng thiết bị chống trộm được khuyến dùng.

Dùng xe bằng chân chống nghiêng hoặc chân chống đứng

1. Tắt máy.

2. Sử dụng chân chống nghiêng

Gạt chân chống nghiêng xuống.

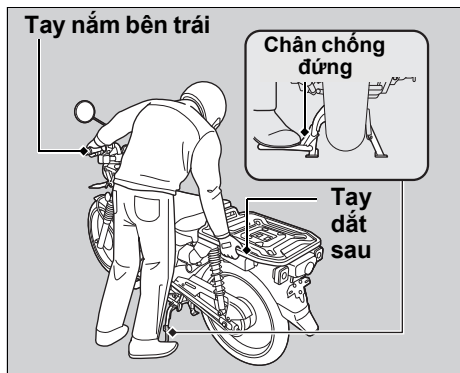
Từ từ nghiêng xe sang bên trái cho đến khi trọng lượng xe dồn hết về phía chân chống nghiêng.

Sử dụng chân chống đứng

Để hạ chân chống đứng, hãy đứng bên trái của xe.

Giữ tay nắm bên trái và tay dắt sau.

Dùng chân phải gạt mũi chân chống đứng xuống dưới, đồng thời nhấc xe lên và kéo về phía sau.



3. Quay hết tay lái sang trái.

- Quay tay lái sang bên phải làm giảm độ ổn định và có thể làm đổ xe.

4. Vặn ổ khóa sang vị trí  (Lock) và rút chìa khóa.  T. 27

Hướng dẫn đổ nhiên liệu và lựa chọn loại nhiên liệu

Làm theo hướng dẫn sau để bảo vệ động cơ, hệ thống nhiên liệu và bộ chuyển đổi chất xúc tác:

- Chỉ sử dụng loại xăng không chì.
- Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan khuyến dùng. Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan thấp hơn loại khuyến dùng sẽ làm giảm tính năng hoạt động của động cơ.
- Không sử dụng xăng có chứa tỉ lệ cồn quá cao.  T. 89
- Không sử dụng xăng đã cũ, bẩn hoặc hỗn hợp xăng pha nhớt.
- Tránh để bụi bẩn hoặc nước lọt vào bên trong bình xăng.

Phụ kiện & Cải tạo xe

Chúng tôi khuyến cáo bạn không nên lắp thêm bất kỳ phụ kiện nào không được Honda thiết kế riêng cho xe của bạn hoặc cải tạo xe làm thay đổi thiết kế ban đầu của xe. vì có thể gây mất an toàn cho xe.

Ngoài ra, việc cải tạo xe làm thay đổi thiết kế ban đầu của xe có thể sẽ khiến cho xe không được bảo hành và bị coi là hành động bất hợp pháp khi sử dụng trên đường công cộng.

Trước khi quyết định có nên lắp thêm phụ kiện cho xe hay không, hãy chắc chắn rằng việc thay đổi này là an toàn và hợp pháp.

CẢNH BÁO

Lắp thêm phụ kiện hoặc cải tạo xe không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Thực hiện theo những hướng dẫn về việc điều chỉnh và lắp thêm phụ kiện trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

Không gắn thêm rơ moóc hoặc thùng xe phụ để kéo theo xe. Xe không được thiết kế để kéo, do vậy, sử dụng xe với mục đích này có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc điều khiển xe.

Trọng tải

- Chở quá trọng tải cho phép ảnh hưởng không tốt đến việc điều khiển xe, khả năng phanh và mức độ ổn định của xe.
Luôn lái xe ở tốc độ an toàn khi xe có tải.
- Tránh chở quá trọng tải và luôn giữ ở mức giới hạn cho phép.
Khả năng chở tối đa  T. 91
- Buộc tất cả hành lý thật chặt, cân bằng và càng gần chính giữa xe càng tốt.
- Không để đồ đạc gần đèn hoặc ống xả.

CẢNH BÁO

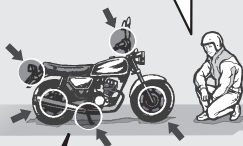
Việc chở quá tải, chở hàng không đúng cách hoặc chở thêm người có thể dẫn đến tai nạn và khiến bạn bị thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Tuân theo hướng dẫn về trọng tải và giới hạn trọng tải trong tài liệu này.

Quy trình vận hành cơ bản

Kiểm tra xe trước khi lái ➡ T.44

Kiểm tra xe cẩn thận để đảm bảo an toàn trước khi lái.



Tăng tốc

Vận ga từ từ.
Lái xe với tốc độ cho phép.



Sang số ➡ T.32

Khởi động động cơ ➡ T.29

Khởi động động cơ.
Tránh vận ga quá mạnh.



Khởi động xe

Các chức năng cơ bản.

- Bảng đồng hồ thông tin ➡ T.22
- Các đèn báo ➡ T.24
- Các công tắc ➡ T.26
- Khóa cổ lái ➡ T.28



Trước khi bắt đầu chạy xe, hãy bật đèn báo rẽ để báo hiệu hướng di chuyển và kiểm tra xem có phương tiện nào đi tới không.

Phanh

STOP!



Nhả hoàn toàn tay ga và sử dụng đồng thời cả tay phanh trước và tay phanh sau.

► Đèn phanh sáng báo hiệu đang sử dụng phanh.

Dừng xe

Nếu chuẩn bị đưa xe vào lề đường, hãy báo hiệu trước cho các phương tiện khác biết là bạn sắp dừng xe, sau đó đưa xe vào từ từ.



Góc cua rẽ

Trước khi rẽ, hãy sử dụng phanh.



Vặn tay ga từ từ khi qua đoạn rẽ.

Dừng xe ➡ T.14

Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
Dùng xe bằng chân chống và khóa cổ lái.

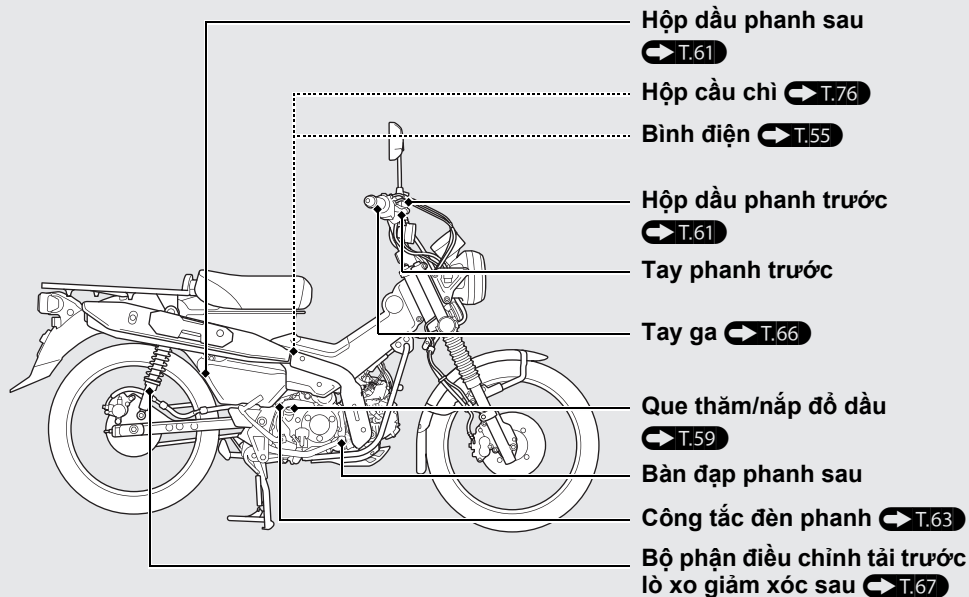


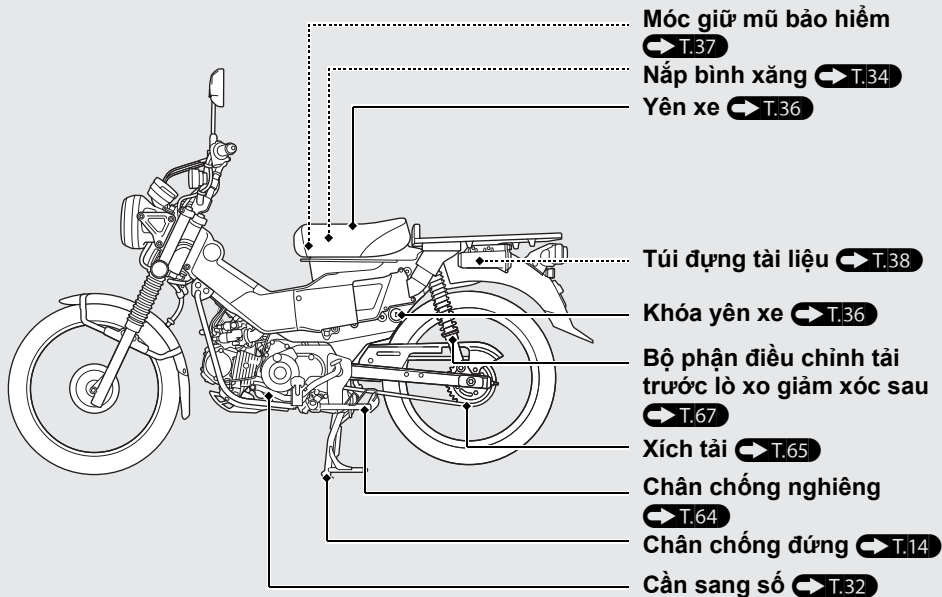
Đổ nhiên liệu

➡ T.34

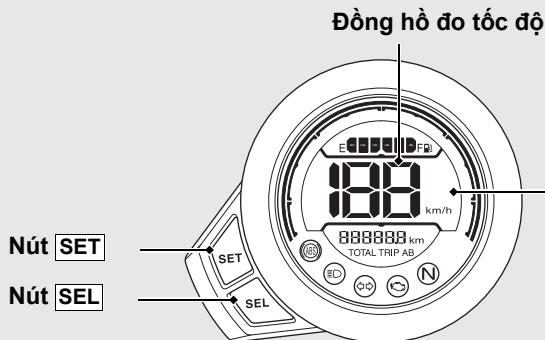


Vị trí các bộ phận





Bảng đồng hồ



Kiểm tra màn hình hiển thị

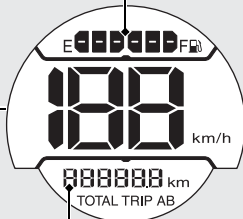
Khi vặn ổ khóa sang vị trí I (On), màn hình sẽ hiển thị chế độ và các phần tử số.

Nếu có một phần tử nào không hiển thị trên bảng đồng hồ theo đúng chức năng, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng hồ báo xăng

Lượng nhiên liệu còn lại trong bình khi vạch thứ nhất (vạch E) bắt đầu nhấp nháy: xấp xỉ 1,0 L (0.26 US gal, 0.22 Imp gal)

Nếu đèn báo xăng liên tục nhấp nháy hoặc tắt: ➔ T.73



LƯU Ý

Bạn nên đổ nhiên liệu khi chỉ báo nhiên liệu gần chạm vạch đầu tiên (vạch E). Chạy xe trong tình trạng hết xăng có thể làm động cơ hoạt động bất thường/bỏ máy, làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL] & Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B]

[SEL] nút chuyển đổi giữa đồng hồ đo quãng đường và đồng hồ đo hành trình.

- Đồng hồ đo quãng đường: Hiển thị tổng quãng đường xe đã đi.
- Đồng hồ đo hành trình: Quãng đường xe đi được tính từ khi cài đặt lại đồng hồ đo hành trình (nhấn và giữ nút **[SET]** để trở về 0,0 km).



Các đèn báo

Nếu có một đèn báo nào không hiển thị đúng chức năng, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh)

Sáng khi ổ khóa bật.

Đèn tắt khi xe đạt tốc độ khoảng 10 km/h (6 mph).

Nếu đèn sáng trong khi lái xe: ➡ T.72

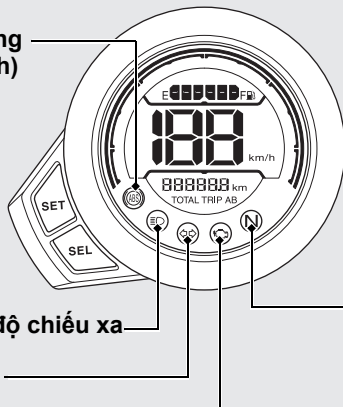
 Đèn báo chế độ chiếu xa

 Đèn báo rẽ

 Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)

Đèn sáng trong giây lát khi vặn ổ khóa sang vị trí I (On).

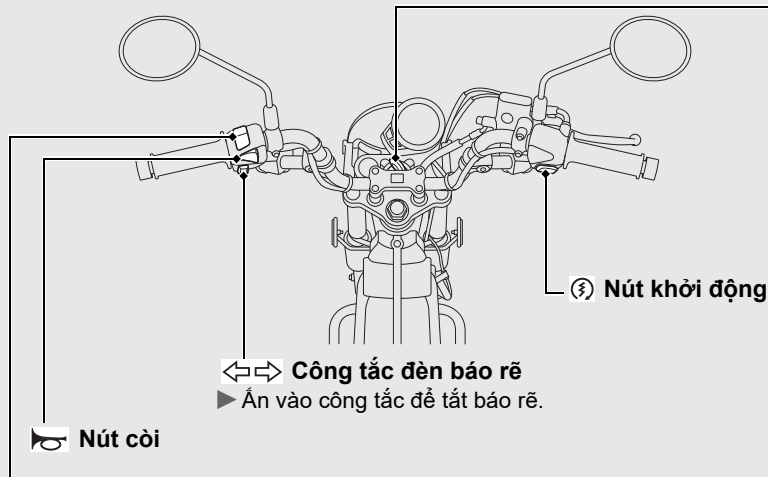
Nếu đèn sáng hoặc nhấp nháy khi động cơ đang hoạt động: ➡ T.71



 Đèn báo số N

Đèn sáng khi hộp số ở vị trí số N.

Các công tắc



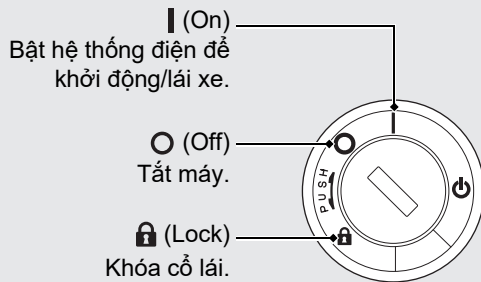
Công tắc chế độ đèn chiếu sáng

-  **Chế độ chiếu xa**
-  **Chế độ chiếu gần**

Ổ khóa

Bật/tắt hệ thống điện, khóa cổ lái.

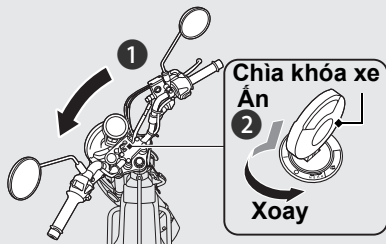
- Có thể rút chìa khóa khi ổ khóa ở vị trí  (Off) hoặc  (Lock).



Các công tắc (Tiếp theo)

Khóa cổ lái

Nên khóa cổ lái khi dựng xe để chống trộm.
Nên sử dụng khóa chữ U hoặc loại tương tự để khóa bánh xe.



Khóa

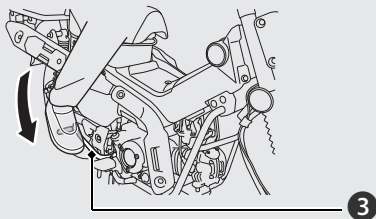
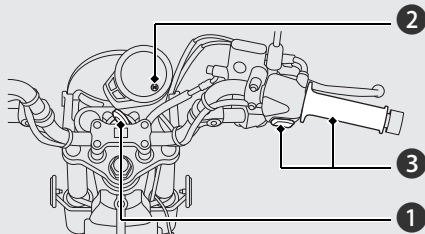
- ❶ Xoay hết tay lái sang trái.
- ❷ Nhấn chìa khóa xuống, vặn ổ khóa sang vị trí  (Lock).
▶ Lắc nhẹ tay lái nếu thấy khóa không vặn hết được.
- ❸ Rút chìa khóa.

Mở khóa

Cắm chìa khóa vào, nhấn và vặn ổ khóa sang vị trí  (Off).

Khởi động động cơ

Khởi động động cơ theo quy trình sau đây bất kể động cơ đang nóng hay nguội.



LƯU Ý

- Nếu động cơ không khởi động trong vòng 5 giây, hãy vặn ổ khóa sang vị trí ○ (Off) và đợi 10 giây trước khi thử khởi động lại động cơ để khôi phục điện áp bình điện.
- Để xe nổ cầm chừng quá lâu hoặc vặn ga liên tục có thể làm hỏng động cơ và hệ thống xả.
- Không sử dụng cần đạp khởi động khi động cơ đang chạy vì có thể gây hư hỏng động cơ. Không tác động lực quá mạnh lên cần đạp khởi động.
- Gập cần đạp khởi động lên sau khi cần đã trở về vị trí dừng.

Khởi động động cơ (Tiếp theo)

- ❶ Vặn ổ khóa sang vị trí I (On).
- ❷ Chuyển số sang vị trí N (đèn báo **N** sáng).
- ❸ **Sử dụng nút khởi động**

Nhả tay ga hoàn toàn.

Ấn nút khởi động.

Sử dụng cần đạp khởi động

Nhấn nhẹ cần đạp khởi động cho đến khi cảm nhận được lực cản.

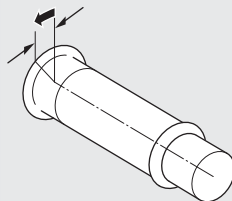
Sau đó để cần đạp trở về vị trí trên cùng.

Giữ tay ga nhả hoàn toàn, đạp cần đạp khởi động từ vị trí trên cùng xuống hết cỡ bằng động tác nhanh, dứt khoát.

Nếu không thể khởi động được động cơ:

Vặn nhẹ tay ga (khoảng 3 mm [0.1 in], không tính hành trình tự do).

Khoảng 3 mm (0.1 in), không tính hành trình tự do



Nếu động cơ không khởi động:

- ① Vặn hết tay ga và ấn nút khởi động khoảng 5 giây.
 ► Động cơ không khởi động ngay lúc này. (Khi vặn hết ga, động cơ sẽ không khởi động khi đang ấn nút khởi động). Nhả ga và không ấn nút khởi động trong 5 giây và thực hiện bước ②.
- ② Lặp lại quy trình khởi động như bình thường.
- ③ Nếu động cơ khởi động nhưng tốc độ cảm chừng không ổn định, vặn ga nhẹ nhàng.
- ④ Nếu động cơ không khởi động, hãy đợi 10 giây trước khi thử lại bước ① & ②.

Nếu động cơ không khởi động ➡ T.69

Sang số

Hộp số xe có bốn số tiến.

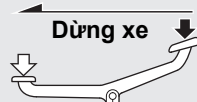
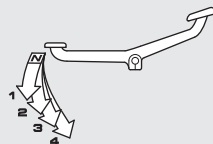
Cách thao tác cần số sẽ khác nhau khi xe dừng và khi xe đang di chuyển.

Khi dừng xe, có thể sang số trực tiếp từ số 4 sang số N bằng hệ thống 4 số vòng.

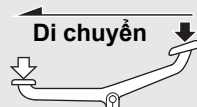
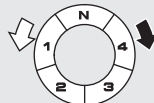
Khi xe đang di chuyển, xe sử dụng hệ thống trả số 4 số.

Không thể sang số trực tiếp từ số 4 sang số N.

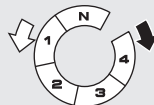
- ▶ Luôn giảm tay ga trước khi sang số.
- ▶ Đạp nhẹ mũi chân lên cần số cho đến khi cần được nhấn xuống.
- ▶ Tránh sang số không cần thiết và để chân trên cần số khi lái xe vì điều này có thể gây hư hỏng cơ cấu sang số và ly hợp.



Dừng xe



Di chuyển

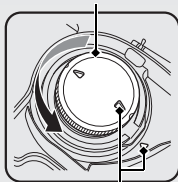


Việc sang số đúng cách có thể giúp ngăn ngừa nguy cơ hư hỏng động cơ và hộp số. Nếu bạn vào số khi chân chống nghiêng chưa gạt lên, động cơ sẽ tắt.

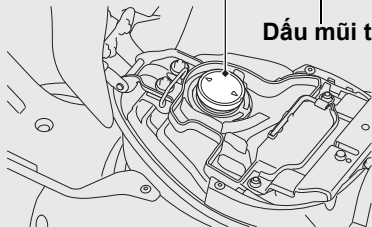
Đổ nhiên liệu

Mép dưới cổ
bình xăng

Nắp bình xăng



Dấu mũi tên



Loại nhiên liệu: Chỉ sử dụng loại xăng không chì

Chỉ số ốc tan: Xe này được thiết kế sử dụng xăng có chỉ số ốc tan (RON) là 91 hoặc cao hơn.

Dung tích bình xăng: 5,4 L (1.43 US gal, 1.19 Imp gal)

Hướng dẫn lựa chọn loại nhiên liệu và đổ nhiên liệu ➔ T.15

Không được đổ nhiên liệu vượt quá mép dưới cổ bình xăng.

Mở nắp bình xăng

- ① Mở yên xe. ➡ T.36
- ② Vặn nắp bình xăng ngược chiều kim đồng hồ cho tới khi tới điểm dừng và nhấc nắp ra.

Đóng nắp bình xăng

- ① Lắp và siết chặt nắp bình xăng bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ.
 - ▶ Đảm bảo rằng các dấu mũi tên trên nắp bình nhiên liệu và trên bình nhiên liệu phải thẳng hàng nhau.
- ② Đóng yên xe.

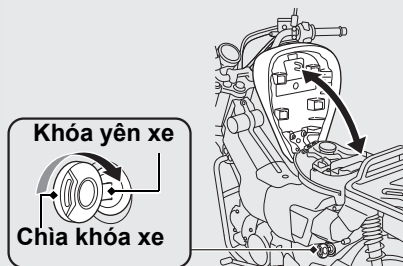
⚠ CẢNH BÁO

Xăng là chất dễ cháy nổ. Bạn có thể bị bỏng hoặc thương tích nghiêm trọng khi xử lý xăng.

- Tắt máy và để động cơ tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa và đám cháy.
- Xử lý xăng ở ngoài trời.
- Lau sạch chỗ xăng tràn ngay lập tức.

Chỗ để đồ

Yên xe



Mở

Cắm chìa khóa xe vào ổ khóa yên xe và xoay theo chiều kim đồng hồ để mở khóa.

Đóng

Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra xem yên xe đã được khóa chặt chưa bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên.

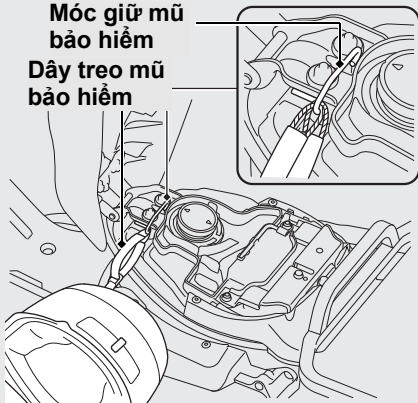
Móc giữ mũ bảo hiểm

Móc giữ mũ bảo hiểm nằm dưới yên xe.

Dây treo mũ bảo hiểm được cất trong hộp dụng cụ. ➡ T.38

- Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe.

**Móc giữ mũ
bảo hiểm**
**Dây treo mũ
bảo hiểm**



⚠ CẢNH BÁO

Treo mũ bảo hiểm vào móc khi lái xe có thể gây cản trở khả năng vận hành xe an toàn và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

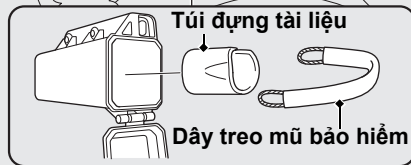
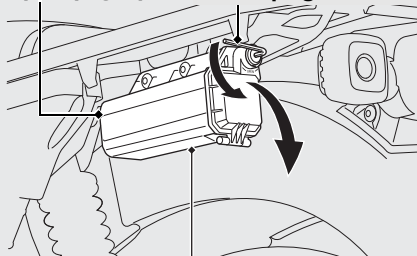
Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe. Không lái xe khi mũ bảo hiểm vẫn được treo ở móc.

Chỗ để đồ (Tiếp theo)

Túi đựng tài liệu

Túi đựng tài liệu và dây treo mũ bảo hiểm được cất trong hộp dụng cụ.

Hộp dụng cụ Cờ lê lục giác 5 mm



Hộp dụng cụ

Mở

Sử dụng cờ-lê lục giác 5 mm được cung cấp để mở hộp dụng cụ. ➡ T.54

Đóng

Đóng nắp hộp dụng cụ và xoay cờ-lê lục giác 5 mm theo chiều kim đồng hồ.

- Kiểm tra xem nắp hộp dụng cụ đã được khóa chắc chắn hay chưa bằng cách nhấn nhẹ nắp hộp lên.

Bảo dưỡng

Vui lòng đọc kỹ phần "Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng" và "Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản" trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng. Tham khảo phần "Thông số kỹ thuật" để biết thêm các thông tin.

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng	T. 40
Lịch bảo dưỡng	T. 41
Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản	T. 44
Các dụng cụ	T. 54
Tháo & lắp các bộ phận thân xe	T. 55
Bình điện	T. 55
Nắp bình điện	T. 57
Kẹp	T. 58
Dầu động cơ	T. 59
Phanh	T. 61
Chân chống nghiêng	T. 64
Xích tải	T. 65

Tay ga	T. 66
Các điều chỉnh khác	T. 67
Điều chỉnh giảm xóc sau	T. 67

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Bảo dưỡng xe đúng cách là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho sự an toàn của bạn, giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa xe, giúp xe đạt được tính năng hoạt động tốt nhất, tránh xảy ra hỏng hóc và giảm lượng ô nhiễm không khí. Bảo dưỡng xe là trách nhiệm của người sử dụng. Hãy đảm bảo kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện kiểm tra xe định kỳ theo đúng Lịch bảo dưỡng. ➡ T. 41

CẢNH BÁO

Bảo dưỡng xe không đúng cách hoặc không khắc phục lỗi trước khi lái có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn thực hiện theo những hướng dẫn về lịch kiểm tra và bảo dưỡng xe trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này.

An toàn khi bảo dưỡng

Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng và chắc chắn bạn có đủ dụng cụ, phụ tùng thay thế và có kỹ năng sửa chữa cần thiết.

Chúng tôi khó có thể cảnh báo hết cho bạn tất cả những mối nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình bảo dưỡng. Chỉ bạn mới có thể quyết định được liệu bạn có nên thực hiện mục bảo dưỡng đó hay không.

Làm theo các hướng dẫn sau mỗi khi thực hiện công việc bảo dưỡng.

- Tắt máy và rút chìa khóa ra.
- Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn bằng chân chống nghiêng, chân chống đứng hoặc dựng xe trên chân chống bảo dưỡng.
- Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết nhiệt độ cao khác nguội hẳn trước khi sửa chữa để tránh bị bỏng.
- Chỉ nổ máy khi được hướng dẫn và ở nơi thông thoáng.

Lịch bảo dưỡng đưa ra những yêu cầu bảo dưỡng cần thiết để đảm bảo an toàn cho người sử dụng, giúp cho xe đạt được tính năng hoạt động đáng tin cậy và kiểm soát khí xả hợp lý.

Bảo dưỡng phải tuân theo đúng tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của Honda đưa ra, phải được thực hiện bởi những kỹ thuật viên được đào tạo và được trang bị các dụng cụ sửa chữa cần thiết. Cửa hàng Honda ủy nhiệm là nơi có thể đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên. Hãy ghi chép lại chính xác quá trình bảo dưỡng để đảm bảo chiếc xe của bạn được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách.

Hãy đảm bảo rằng người thực hiện công việc bảo dưỡng xe cho bạn đã ghi đầy đủ thông tin vào tờ phiếu bảo dưỡng.

Tất cả các công đoạn bảo dưỡng định kỳ sẽ được tính là chi phí vận hành thông thường của chủ xe và bạn cần trả chi phí này cho Cửa hàng Honda ủy nhiệm. Hãy giữ lại tất cả các phiếu/biên lai bảo dưỡng. Nếu bán xe, nên chuyển giao các phiếu/biên lai này cho chủ xe mới.

Honda khuyến cáo Cửa hàng Honda ủy nhiệm nên chạy thử xe cho bạn sau mỗi lần kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.

Lịch bảo dưỡng

Mục bảo dưỡng	Kiểm tra trước khi lái T. 44	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
		× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
		× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Đường ống xăng				K	K	K	K	K	K	K		-
Mức xăng		K										-
Hoạt động của tay ga		K		K	K	K	K	K	K	K		66
Lọc gió *2						T			T			-
Thông hơi vách máy *3				V	V	V	V	V	V			50
Bugì				K	T	K	T	K	T			-
Khe hở xu páp				K	K	K	K	K	K			-
Dầu động cơ		K	T	T	T	T	T	T	T	T		59
Lọc dầu động cơ					T		T		T			
Lưới lọc dầu động cơ					V		V		V			-
Bộ lọc dầu ly tâm trong động cơ					V		V		V			-
Tốc độ cảm chừng động cơ			K	K	K	K	K	K	K	K		-

Mức độ bảo dưỡng

- : Trung bình. Chúng tôi khuyên bạn nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện việc sửa chữa xe nếu bạn không có đủ dụng cụ và kỹ năng cơ khí cần thiết.
Quy trình này được cung cấp trong cuốn Hướng dẫn bảo trì chính thức của Honda.
- : Phức tạp (đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật). Vì sự an toàn của bạn, bạn nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm bảo dưỡng xe cho bạn.

Chú thích về bảo dưỡng

- K** : Kiểm tra (vệ sinh, điều chỉnh, bôi trơn hoặc thay thế nếu cần)
- B** : Bôi trơn
- T** : Thay thế
- V** : Vệ sinh

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra trước khi lái 🔧 T. 44	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang	
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36				
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24				
Xích tải				Mỗi 500 km (300 dặm):  										65
Dầu phanh *4												2 năm	61	
Độ mòn má phanh													62	
Hệ thống phanh													44	
Công tắc đèn phanh													63	
Độ rọi đèn pha													–	
Đèn/còi													–	
Công tắc ngắt động cơ													–	
Hệ thống côn	🔧												–	
Chân chống nghiêng													64	
Giảm xóc	🔧												–	
Ôc, bu lông, chốt	🔧												–	
Bánh xe/lốp xe	🔧🔩												51	
Vòng bi cổ lái	🔧🔩												–	

Lưu ý:

*1 : Khi quãng đường đi được cao hơn khoảng bảo dưỡng trên thì tiếp tục lặp lại chu kỳ bảo dưỡng này.

*2 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trong điều kiện ẩm ướt, hoặc bụi bẩn.

*3 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe dưới trời mưa hoặc chạy ở tốc độ cao.

*4 : Việc thay mới đòi hỏi phải có kỹ năng về sửa chữa.

Kiểm tra xe trước khi lái

Để đảm bảo an toàn, bạn cần có trách nhiệm kiểm tra xe và chắc chắn không còn trục trặc nào trước khi lái xe. Kiểm tra xe trước khi lái là nhiệm vụ bắt buộc để đảm bảo sự an toàn, bởi vì chỉ cần một hỏng hóc nhỏ như lốp xì hơi cũng có thể gây phiền hà cho bạn.

Kiểm tra các mục sau đây trước khi lên xe:

- Mức xăng - Đổ nhiên liệu vào bình nếu cần. ➡ T. 34
- Tay ga - Kiểm tra để đảm bảo tay ga hoạt động êm ở mọi vị trí của cổ lái, cả khi mở ga và đóng ga hoàn toàn. ➡ T. 66
- Mức dầu động cơ - Đổ thêm dầu động cơ nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không. ➡ T. 59
- Xích tải – Kiểm tra tình trạng và độ chùng, điều chỉnh và bôi trơn nếu cần. ➡ T. 65
- Phanh - Kiểm tra hoạt động của phanh; Phanh trước và phanh sau: kiểm tra mức dầu phanh và độ mòn má phanh ➡ T. 61, ➡ T. 62

- Đèn và còi - Kiểm tra đèn, đèn báo và còi xem có hoạt động đúng chức năng không.
- Hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng - Kiểm tra xem có hoạt động đúng chức năng không. ➡ T. 64
- Bánh xe và lốp xe - Kiểm tra tình trạng, áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần. ➡ T. 51
- Kiểm tra chắc chắn không để các vật liệu dễ cháy mắc vào bên trong xe hoặc khu vực ổ ống xả.

Thay thế phụ tùng

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương để đảm bảo an toàn và độ bền của xe.

⚠ CẢNH BÁO

Lắp phụ tùng không chính hãng của Honda có thể gây mất an toàn cho xe và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương được thiết kế và áp dụng cho chiếc xe này.

Bình điện

Chiếc xe này sử dụng loại bình điện không cần bảo dưỡng. Không cần kiểm tra mức dung dịch điện phân hoặc đổ thêm nước cất. Vệ sinh các cực bình điện nếu bị bẩn hoặc mòn điện cực.

Không được tháo dải chần nắp bình điện ra. Không cần tháo nắp bình điện khi sạc.

LƯU Ý

Bình điện của loại xe này thuộc loại không cần bảo dưỡng và có thể hỏng nếu tháo dải chần nắp bình điện.



Biểu tượng này trên bình điện nghĩa là không được xử lý sản phẩm như rác thải sinh hoạt.

LƯU Ý

Thải bỏ bình điện không đúng cách có thể gây hại cho môi trường và sức khỏe con người. Luôn tuân theo quy định của địa phương về hướng dẫn xử lý bình điện đúng cách.

■ Hướng dẫn trong trường hợp khẩn cấp

Nếu một trong những hiện tượng sau xảy ra, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.

- Dung dịch điện phân bắn vào mắt:
 - ▶ Rửa mắt nhiều lần bằng nước sạch trong ít nhất 15 phút. Dùng nước có áp lực có thể làm tổn thương mắt.
- Dung dịch điện phân bắn lên da:
 - ▶ Cởi bỏ quần áo dính dung dịch và rửa sạch vùng da bằng nước.
- Dung dịch điện phân bắn vào miệng:
 - ▶ Súc miệng bằng nước sạch và không được nuốt.

⚠ CẢNH BÁO

Ở điều kiện hoạt động bình thường, bình điện tạo ra khí hydro có thể gây nổ.

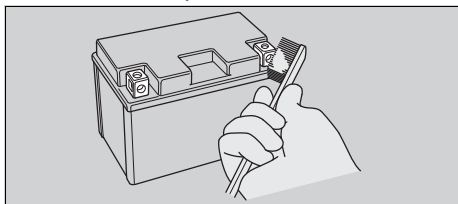
Tia lửa hay nguồn lửa có thể khiến bình điện phát nổ với lực đủ để có thể làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn.

Nên để thợ có tay nghề thực hiện công việc bảo dưỡng bình điện này. Người thực hiện công việc bảo dưỡng cần mặc đồ bảo hộ và đeo kính bảo hộ.

■ Vệ sinh các cực bình điện

1. Tháo bình điện. ➡ T. 55
2. Nếu các cực bình điện có dấu hiệu bị ăn mòn và bị bám muội trắng, hãy rửa bằng nước ấm và lau sạch.

3. Nếu các cực bình điện bị mòn quá mức, hãy vệ sinh và đánh bóng các điện cực bằng bàn chải sợi thép hoặc giấy nhám. Đeo kính bảo hộ.



4. Lắp lại bình điện sau khi vệ sinh xong.

Bình điện có tuổi thọ giới hạn. Tham khảo ý kiến của Cửa hàng Honda ủy nhiệm khi cần thay thế bình điện. Luôn thay thế bình điện cùng loại với bình điện cũ.

LƯU Ý

Lắp phụ kiện điện không chính hãng Honda có thể gây quá tải hệ thống điện, làm tiêu hao điện áp và có thể gây hư hỏng hệ thống.

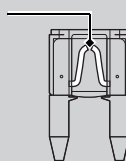
Cầu chì

Cầu chì dùng để bảo vệ mạch điện trên xe. Nếu một chi tiết điện nào đó trên xe không hoạt động, hãy kiểm tra và thay thế cầu chì bị hỏng. 📖 T. 76

■ Kiểm tra và thay thế cầu chì

Vặn ổ khóa sang vị trí **○** (Off) để tháo và kiểm tra cầu chì. Nếu cầu chì bị hỏng, hãy thay cầu chì có cùng thông số với cầu chì cũ. Để biết thông số của cầu chì, hãy tham khảo phần "Thông số kỹ thuật." 📖 T. 93

Cầu chì bị hỏng



LƯU Ý

Thay thế cầu chì có thông số cao hơn có thể làm tăng khả năng hư hỏng hệ thống điện.

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Dầu động cơ

Mức độ tiêu hao dầu động cơ là khác nhau và chất lượng dầu giảm tùy theo thời gian sử dụng và điều kiện lái xe.

Kiểm tra mức dầu động cơ thường xuyên và đổ thêm dầu động cơ khuyến dùng vào nếu cần. Dầu cũ hoặc bẩn cần được thay càng sớm càng tốt.

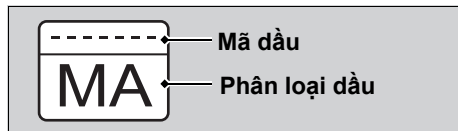
Lựa chọn dầu động cơ

Để biết loại dầu động cơ khuyến dùng, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật.” T. 92

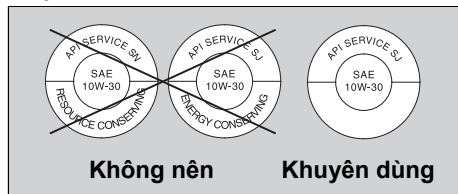
Nếu sử dụng dầu động cơ không chính hãng Honda, hãy kiểm tra nhãn hiệu dầu để chắc chắn đạt tất cả các tiêu chí sau:

- Tiêu chuẩn JASO T 903^{*1}: MA
- Tiêu chuẩn SAE^{*2}: 10W-30
- Phân loại API^{*3}: SJ hoặc cao hơn

- ^{*1}. Tiêu chuẩn JASO T 903 là một chỉ số dùng để chọn dầu động cơ cho động cơ xe máy 4 kỳ. Gồm có hai loại: MA và MB. Ví dụ: nhãn sau để nhận biết loại dầu MA.



- ^{*2}. Tiêu chuẩn SAE phân loại dầu theo độ nhớt.
- ^{*3}. Phân loại API quy định chất lượng và tính năng hoạt động của dầu động cơ. Sử dụng dầu SJ hoặc cao hơn, ngoại trừ loại có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving" ở vòng ngoài của nhãn API.



Dầu phanh

Không tự đổ thêm hoặc thay thế dầu phanh, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Chỉ sử dụng dầu phanh sạch đựng trong bình kín. Nếu lỡ đổ thêm dầu phanh, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra, sửa chữa ngay khi có thể.

LƯU Ý

Dầu phanh có thể phá hủy các bề mặt sơn và nhựa.

Lau sạch chỗ dầu phanh tràn ngay lập tức và rửa sạch sẽ.

Dầu phanh khuyến dùng:

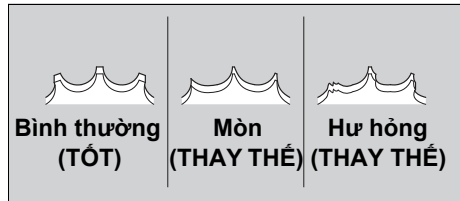
Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4 hoặc loại tương đương

Xích tải

Phải kiểm tra và bôi trơn xích tải thường xuyên. Kiểm tra xích thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trên đường xấu, lái xe ở tốc độ cao hoặc khi phải tăng tốc nhanh nhiều lần. ➡ T. 65

Nếu xích không di chuyển êm, gây tiếng ồn lạ, bị hỏng con lăn, lỏng chốt nối hoặc bị xoắn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng thời kiểm tra nhông dẫn động và nhông bị động. Nếu răng của một trong hai nhông tải bị mòn hoặc hư hỏng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế nhông tải.



LƯU Ý

Sử dụng xích mới cho nhông tải bị mòn sẽ khiến xích bị mòn nhanh.

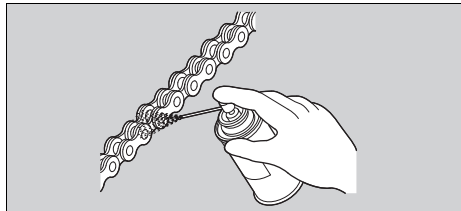
Vệ sinh và bôi trơn

Sau khi kiểm tra độ chùng, vệ sinh xích và nhông tải trong khi quay bánh sau. Sử dụng khăn khô tẩm dung môi có điểm chớp cháy cao. Sử dụng bàn chải mềm nếu xích bẩn. Sau khi vệ sinh, lau khô và bôi trơn bằng dầu bôi trơn khuyên dùng.

Dầu bôi trơn khuyên dùng:

Dầu bôi trơn xích tải

Nếu không có, sử dụng dầu hộp số SAE 80 hoặc 90.



Tuyệt đối không sử dụng xăng hoặc dung môi có điểm chớp cháy thấp để vệ sinh xích tải.

Có thể xảy ra sự cố cháy hoặc nổ.

Tránh để dầu bôi trơn bám vào phanh hoặc lốp xe. Tránh bôi quá nhiều dầu bôi trơn xích tải để không bị bắn dầu vào quần áo và xe.

Ống thông hơi vách máy

Thực hiện bảo dưỡng thường xuyên hơn nếu lái xe dưới trời mưa, chạy ở tốc độ cao, sau khi rửa xe hoặc bị đổ xe. Bạn cần bảo dưỡng nếu quan sát thấy mức cạn bẩn ở phần trong suốt của ống xả cận.

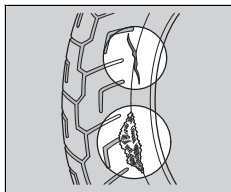
Nếu ống xả cận bị tràn, bộ lọc gió có thể nhiễm bẩn dầu động cơ và gây ra tình trạng động cơ hoạt động kém.

Lốp xe (Kiểm tra/Thay thế)

Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp bằng mắt thường và sử dụng đồng hồ đo áp suất để đo áp suất lốp ít nhất một lần mỗi tháng hay bất cứ khi nào thấy lốp bị non hơi. Luôn kiểm tra áp suất khi lốp nguội.

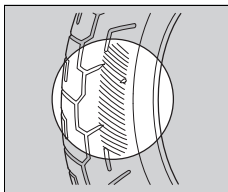
Kiểm tra hư hỏng lốp



Kiểm tra lốp xem có vết cắt hoặc nứt làm lộ phần lõi bên trong lốp ra ngoài hoặc bị vật nhọn cắm vào thành lốp hoặc gai lốp hay không. Đồng thời kiểm tra xem lốp

có bị phình to hoặc phồng lên ở hai bên thành lốp không.

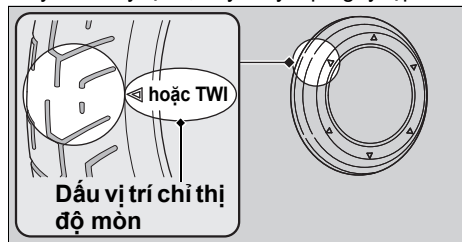
Kiểm tra mòn bất thường



Kiểm tra lốp xem có dấu hiệu mòn bất thường trên bề mặt tiếp xúc không.

■ Kiểm tra độ sâu gai lốp

Kiểm tra dấu chỉ thị độ mòn gai lốp. Nếu nhìn thấy dấu này lộ ra, hãy thay lốp ngay lập tức.



⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng lốp xe bị mòn quá mức hoặc không được bơm đúng áp suất là những nguyên nhân gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Hãy thực hiện theo những hướng dẫn về bơm lốp và bảo dưỡng lốp xe trong tài liệu hướng dẫn này.

Hãy đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp.

Để biết loại lốp và áp suất lốp khuyến dùng, hãy tham khảo “Thông số kỹ thuật” T. 92 Thực hiện theo những hướng dẫn sau mỗi khi thay lốp:

- Sử dụng lốp khuyến dùng hoặc loại lốp có cùng kích cỡ, cấu trúc, dải tốc độ và giới hạn trọng tải tương ứng với loại cũ để thay thế.
- Hãy nhớ thay săm mỗi khi bạn thay lốp. Săm cũ có thể sẽ bị giãn và hỏng nếu lắp vào lốp mới.

CẢNH BÁO

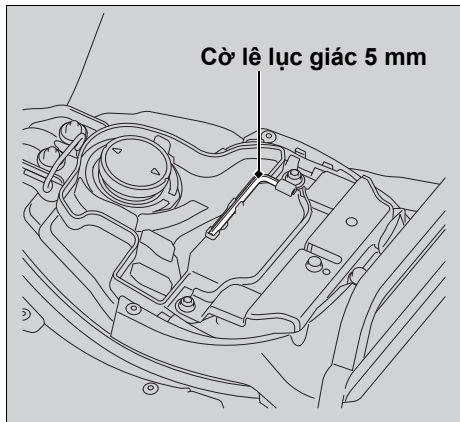
Lắp lốp xe không đúng cách có thể gây ảnh hưởng đến khả năng điều khiển và sự ổn định của xe, dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng lốp xe đúng kích cỡ, đúng chủng loại theo như khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng này.

Các dụng cụ

Cờ lê lục giác 5 mm được để dưới yên xe.

➡ T. 36



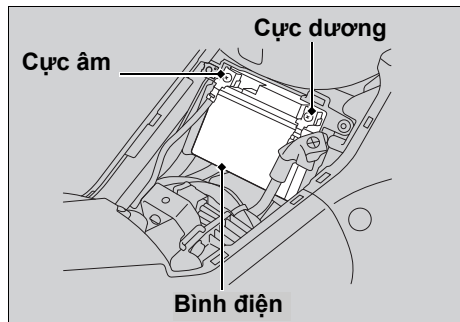
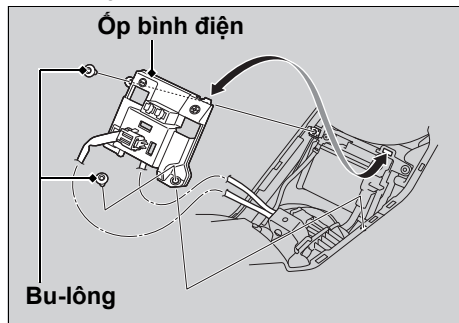
Cờ lê lục giác 5 mm

Bình điện

I Tháo

Đảm bảo ổ khóa đang ở vị trí **O** (Off).

1. Tháo nắp bình điện. **T. 57**
2. Tháo ốp bình điện bằng cách tháo bu-lông.



3. Tháo cực âm $\ominus$ ra khỏi bình điện.
4. Tháo cực dương $\oplus$ ra khỏi bình điện.
5. Tháo bình điện một cách cẩn thận tránh làm rơi các ốc cực.

I Lắp

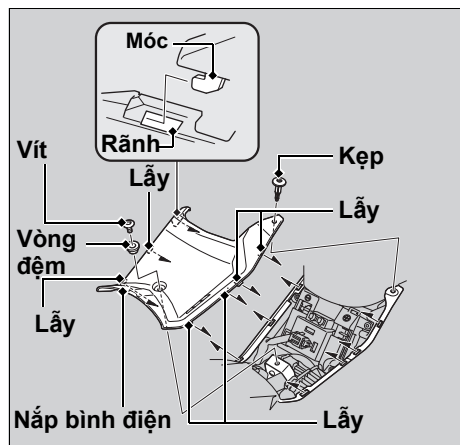
Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo. Luôn nhớ nối cực dương ⊕ vào trước. Siết chặt các bu-lông và đai ốc.

Để sử dụng bình điện đúng cách, hãy tham khảo phần

"Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản". ► T. 45

"Hong bình điện." ► T. 75

Nắp bình điện



Tháo

1. Tháo kẹp (► T. 58), vít và vòng đệm.
2. Tách các lẫy.
3. Tháo nắp bình điện bằng cách trượt nắp bình điện về phía trước và tách móc ra khỏi rãnh.

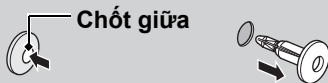
Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

Kẹp

Tháo

1. Nhấn vào chốt giữa để mở khóa.
2. Kéo kẹp ra khỏi lỗ.



Lắp

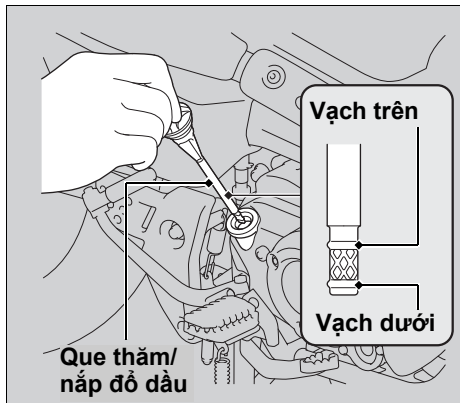
1. Ấn chốt giữa từ dưới lên.



2. Đưa kẹp vào lỗ.
3. Ấn vào chốt giữa để khóa kẹp.

Kiểm tra dầu động cơ

1. Nếu động cơ nguội, để động cơ nổ cầm chừng từ 3 đến 5 phút.
2. Vận ổ khóa sang vị trí **○** (Off) và đợi từ 2-3 phút.
3. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
4. Tháo que thăm/nắp đổ dầu ra và lau sạch.
5. Đưa que thăm/nắp đổ dầu vào cho đến khi vào hết nhưng không được vặn.
6. Kiểm tra xem mức dầu có nằm giữa vạch trên và vạch dưới trên que thăm/nắp đổ dầu không.
7. Lắp chặt que thăm/nắp đổ dầu.



Đổ thêm dầu động cơ

Nếu dầu động cơ ở mức dưới hoặc gần chạm dấu vạch dưới, hãy đổ thêm dầu động cơ khuyến dùng. ► T. 48, ► T. 92

1. Tháo que thăm/nắp đổ dầu. Đổ dầu khuyến dùng cho đến khi chạm dấu vạch trên.

- Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn khi kiểm tra mức dầu.
- Không đổ dầu tràn quá dấu vạch trên.
- Chắc chắn không có vật lạ lọt vào qua lỗ đổ dầu.
- Lau sạch chỗ dầu tràn ngay lập tức.

2. Đảm bảo lắp que thăm/nắp đổ dầu vào chắc chắn.

LƯU Ý

Đổ quá nhiều dầu hoặc vận hành xe thiếu dầu có thể gây hư hỏng động cơ. Không được hòa trộn các loại dầu có nhãn hiệu và phẩm cấp khác nhau. Chúng có thể ảnh hưởng đến khả năng bôi trơn và hoạt động của côn.

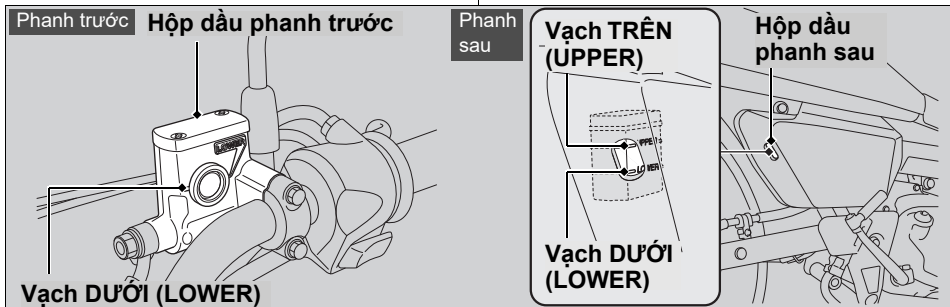
Để biết loại dầu khuyến dùng và hướng dẫn lựa chọn dầu, hãy tham khảo phần “Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.” ► T. 48

Kiểm tra dầu phanh

1. Dừng xe thẳng đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. **Phanh trước** Kiểm tra xem hộp dầu phanh có nằm ngang không và mức dầu có ở trên vạch DƯỚI (LOWER) không.
Phanh sau Kiểm tra xem hộp dầu phanh có nằm ngang và mức dầu có nằm ở giữa vạch DƯỚI (LOWER) và vạch TRÊN (UPPER) không.

Nếu mức dầu phanh trong hộp dầu thấp hơn vạch DƯỚI (LOWER) hoặc hành trình tự do của tay phanh và bàn đạp phanh vượt quá tiêu chuẩn, hãy kiểm tra độ mòn má phanh.

Nếu má phanh không bị mòn, có khả năng bị rò rỉ dầu phanh. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



Kiểm tra má phanh

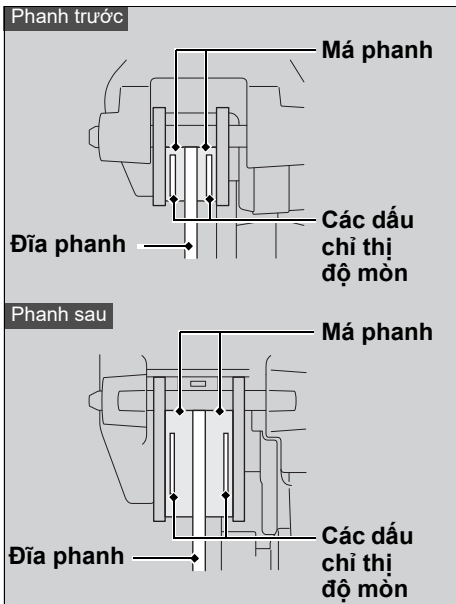
Kiểm tra tình trạng dầu chỉ thị độ mòn má phanh.

Cần thay thế má phanh nếu má phanh bị mòn tới dầu chỉ thị.

1. **Phanh trước** Kiểm tra má phanh từ phía dưới ngàm phanh.
2. **Phanh sau** Kiểm tra má phanh từ bên phải phía sau xe.

Nếu cần thay thế má phanh, nên để Cửa hàng Honda uỷ nhiệm thực hiện công việc này.

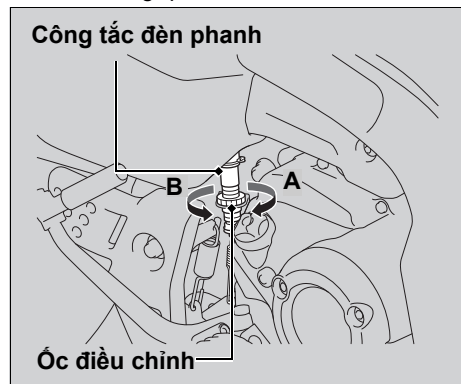
Luôn thay cả má phanh bên trái và bên phải cùng lúc.



Điều chỉnh công tắc đèn phanh

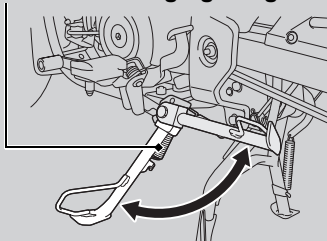
Kiểm tra hoạt động của công tắc đèn phanh.

Giữ công tắc đèn phanh và vặn ốc điều chỉnh theo chiều A nếu công tắc hoạt động quá trễ, hoặc vặn ốc theo chiều B nếu công tắc hoạt động quá sớm.



Kiểm tra chân chống nghiêng

Lò xo chân chống nghiêng



1. Kiểm tra chân chống nghiêng có hoạt động trơn tru không. Nếu chân chống nghiêng bị cứng hoặc kêu cọt két, hãy làm sạch khu vực chốt và bôi trơn bu-lông chốt bằng mỡ bôi trơn sạch.
2. Kiểm tra lò xo xem có bị hỏng hoặc mất đàn hồi không.
3. Ngồi lên xe, chuyển số sang vị trí N và gạt chân chống nghiêng lên.
4. Khởi động động cơ và sang số.
5. Hạ hết chân chống nghiêng xuống. Động cơ sẽ dừng ngay khi hạ chân chống nghiêng. Nếu động cơ không dừng, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda để kiểm tra.

Kiểm tra độ chùng xích tải

Kiểm tra độ chùng xích tải tại một vài điểm trên xích. Nếu độ chùng không giống nhau tại tất cả các điểm thì một số mắt xích có thể bị xoắn và dính vào nhau.

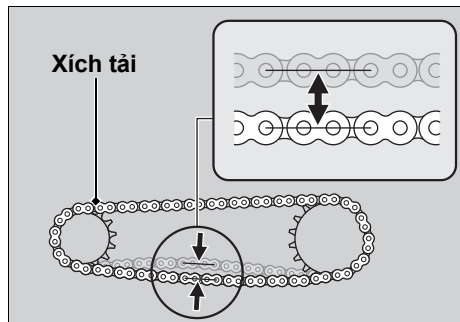
Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra xích.

1. Chuyển về vị trí số N. Tắt máy.
2. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
3. Di chuyển phần dưới của xích tải lên và xuống để kiểm tra độ chùng ở giữa hai không tải.

Độ chùng xích tải:

25 - 35 mm (1.0 - 1.4 in)

- Không lái xe nếu độ chùng vượt quá 50 mm (2.0 in).



4. Quay bánh sau và kiểm tra xem xích có di chuyển êm không.
5. Kiểm tra không tải. ➡ T. 49
6. Vệ sinh và bôi trơn xích tải. ➡ T. 50

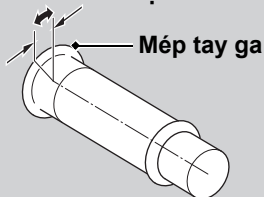
Kiểm tra tay ga

Tắt máy, kiểm tra xem tay ga có xoay trơn tru từ vị trí đóng hết cho đến vị trí mở hết ở mọi vị trí của cổ lái và hành trình tự do tay ga có đúng không. Nếu tay ga không xoay trơn tru, tự động đóng ga hoặc dây ga bị hỏng, hãy mang đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Hành trình tự do tay ga tính từ mép tay ga:

2 - 6 mm (0.1 - 0.2 in)

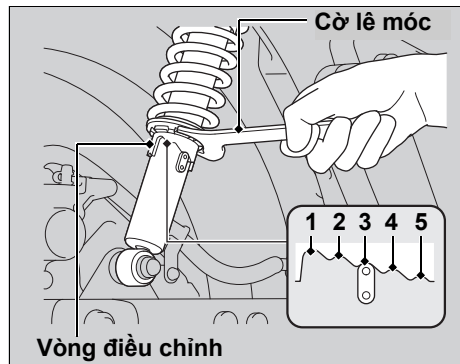
Hành trình tự do



Điều chỉnh giảm xóc sau

Để điều chỉnh hệ thống giảm xóc cần có cờ-lê móc. Chúng tôi khuyến nghị bạn nên thực hiện bảo dưỡng xe tại Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

I Tải trước lò xo



Có thể điều chỉnh tải trước lò xo bằng vòng điều chỉnh sao cho phù hợp với trọng tải hoặc bề mặt đường.

Sử dụng cờ-lê móc để xoay vòng điều chỉnh.

Vị trí 1 và 2 dùng để giảm tải trọng nén trước của lò xo (nhẹ), còn vị trí 4 và 5 dùng để tăng tải trọng nén trước của lò xo (mạnh). Vị trí tiêu chuẩn là 3.

LƯU Ý

Cố điều chỉnh trực tiếp từ vị trí số 1 sang vị trí số 5 hoặc vị trí số 5 sang vị trí số 1 có thể làm hỏng giảm xóc.

LƯU Ý

Không vặn vòng điều chỉnh vượt quá giới hạn. Điều chỉnh giảm xóc trái và giảm xóc phải về cùng mức tải trước lò xo.

Tìm kiếm hư hỏng

Động cơ không khởi động.....	T. 69
Các đèn cảnh báo sáng hoặc nhấp nháy T. 71	
Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)	T. 71
Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh)	T. 72
Các cảnh báo khác	T. 73
Báo lỗi đồng hồ báo xăng	T. 73
Thùng lốp	T. 74
Trục trục về điện	T. 75
Hỏng bình điện	T. 75
Cháy bóng đèn	T. 75
Cầu chì bị hỏng	T. 76

Động cơ đôi lúc hoạt động không ổn định.....	T. 77
---	--------------

Mô tơ khởi động hoạt động nhưng động cơ không khởi động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra trình tự khởi động động cơ.
➡ T. 29
- Kiểm tra xem có còn xăng trong bình không.
- Kiểm tra xem đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) có sáng không.
▶ Nếu đèn báo này sáng, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

Mô tơ khởi động không hoạt động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra trình tự khởi động động cơ.
➡ T. 29
 - Kiểm tra xem cầu chì có bị hỏng không.
➡ T. 76
 - Kiểm tra xem kết nối bình điện có bị lỏng không (➡ T. 55) hoặc điện cực có bị mòn không (➡ T. 45).
 - Kiểm tra tình trạng bình điện. ➡ T. 75
- Nếu lỗi trên vẫn còn tiếp diễn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Nếu bộ khởi động điện không hoạt động, bạn vẫn có thể khởi động động cơ bằng cần đạp khởi động.

CẢNH BÁO

Khi bạn khởi động động cơ bằng cần đạp, hãy kiểm tra xem đèn, còi và đèn báo rẽ có hoạt động bình thường hay không. Nếu mọi thứ không hoạt động bình thường, bạn không được chạy xe vì bình điện chưa được sạc.

Khi bình điện chưa được sạc, đèn, còi và đèn báo rẽ có thể không hoạt động đúng cách.

Khi đó, các phương tiện khác có thể không nhìn thấy bạn hoặc bạn có thể không nhìn thấy các phương tiện khác hoặc chướng ngại vật trên đường, làm tăng nguy cơ xảy ra tai nạn dẫn đến thương tích hoặc tử vong.

Các đèn cảnh báo sáng hoặc nhấp nháy

Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)

Nguyên nhân đèn báo sáng hoặc nhấp nháy

- Đèn sáng khi có vấn đề xảy ra với hệ thống kiểm soát khí xả.
- Đèn nhấp nháy khi phát hiện ra hiện tượng bỏ máy.

Hành động cần làm khi đèn báo sáng

Giảm tốc độ và nhanh chóng mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

LƯU Ý

Lái xe khi đèn báo lỗi sáng có thể làm hỏng hệ thống kiểm soát khí xả và động cơ.

Hành động cần làm khi đèn báo nhấp nháy

Đỗ xe ở nơi an toàn không có các vật dụng dễ bắt lửa, tắt động cơ và đợi 10 phút cho đến khi động cơ nguội hẳn.

LƯU Ý

Nếu đèn báo lỗi nhấp sáng lại khi khởi động lại động cơ, lái xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm gần nhất với tốc độ không quá 50km/giờ (31 dặm/giờ) để kiểm tra xe.

Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh)

Nếu đèn báo có một trong những tình trạng sau, có thể hệ thống ABS bị trục trặc. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

- Đèn báo sáng hoặc bắt đầu nhấp nháy trong khi lái.
- Đèn báo không sáng khi ổ khóa ở vị trí I (On).
- Đèn báo không tắt khi xe đạt tốc độ trên 10 km/giờ (6 mph).

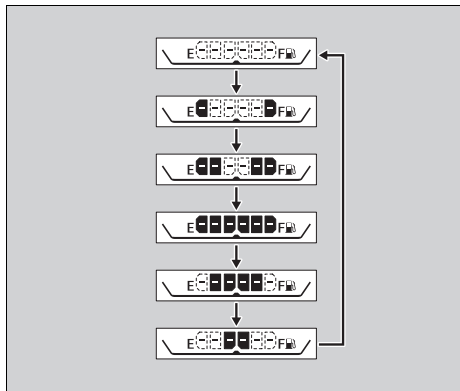
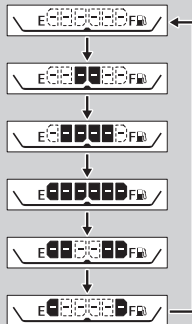
Nếu đèn báo ABS sáng, phanh sẽ vẫn hoạt động bình thường nhưng không có chức năng chống bó cứng phanh.

Đèn báo ABS có thể nhấp nháy nếu bạn quay bánh sau khi nâng xe lên khỏi mặt đất. Trong trường hợp này, vặn ổ khóa sang vị trí **O** (Off), sau đó vặn lại về vị trí **I** (On). Đèn báo ABS sẽ tắt sau khi đạt tốc độ 30 km/giờ (19 mph).

Báo lỗi đồng hồ báo xăng

Nếu hệ thống nhiên liệu bị lỗi, các đèn báo xăng sẽ hiển thị trên màn hình giống như hình minh họa sau đây.

Nếu hiện tượng này xảy ra, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.



Thùng lốp

Để vá lốp bị thủng hoặc tháo bánh xe, bạn phải có dụng cụ đặc biệt và tay nghề về kỹ thuật. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Sau khi vá lốp tạm thời, luôn nhớ kiểm tra lốp hoặc thay lốp mới ở Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Sửa chữa và thay săm

Nếu săm bị thủng hoặc hư hỏng, bạn nên thay mới càng sớm càng tốt. Săm đã được vá có thể không còn đảm bảo an toàn như săm mới và có thể bị hỏng trong khi bạn đang lái xe.

Nếu bạn cần phải vá tạm bằng miếng vá hoặc dùng keo xít, hãy lái xe cẩn thận với tốc độ thấp và thay săm mới trước khi tiếp tục lái xe.

Mỗi khi thay săm, bạn cần kiểm tra kỹ lốp theo hướng dẫn đã mô tả.

CẢNH BÁO

Việc lái xe với lốp hoặc săm được vá tạm có thể rất nguy hiểm. Nếu lốp này bị hỏng, bạn có thể gặp và bị thương nặng hoặc tử vong.

Nếu bắt buộc phải lái xe với lốp hoặc săm được vá tạm, hãy lái xe thật chậm và cẩn thận, không lái xe vượt quá 50 km/h (30 mph) cho đến khi lốp hoặc săm được thay thế.

Hồng bình điện

Sạc bình điện bằng máy sạc bình điện dùng cho xe máy.

Tháo bình điện ra khỏi xe trước khi sạc.

Không sử dụng máy sạc bình điện dùng cho ô tô vì có thể gây quá nhiệt bình điện và làm hỏng bình điện. Nếu bình điện không phục hồi sau khi sạc, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

Chúng tôi khuyến cáo không khởi động cho xe máy bằng bình điện của ô tô, vì có thể làm hư hỏng hệ thống điện của xe.

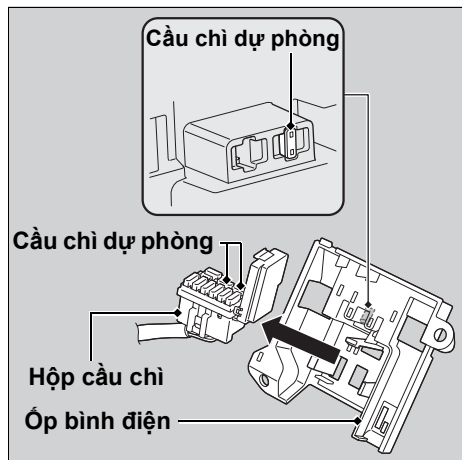
Cháy bóng đèn

Toàn bộ bóng đèn trên xe là đèn LED. Nếu thấy một bóng LED nào không sáng, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Cầu chì bị hỏng

Trước khi xử lý cầu chì, tham khảo phần "Kiểm tra và thay thế cầu chì." ► T. 47

Hộp cầu chì



1. Tháo nắp bình điện. ► T. 57
2. Tháo ốp bình điện. ► T. 55
3. Tháo hộp cầu chì ra khỏi ốp bình điện.
4. Mở nắp hộp cầu chì.
5. Kéo từng cầu chì ra và kiểm tra xem có bị hỏng hay không. Luôn thay cầu chì bị hỏng bằng cầu chì dự phòng có cùng giá trị định mức.
► Cầu chì dự phòng được cung cấp trong hộp cầu chì và phía trước ốp bình điện.
6. Lắp các bộ phận theo thứ tự ngược lại so với khi tháo.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trực trực. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Động cơ đôi lúc hoạt động không ổn định

Nếu lọc xăng bị tắc, động cơ đôi lúc sẽ hoạt động không ổn định.

Nếu hiện tượng này xuất hiện, bạn vẫn có thể tiếp tục lái xe.

Nếu động cơ hoạt động không ổn định ngay cả khi vẫn còn đủ xăng trong bình, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

Thông tin

Thiết bị chẩn đoán lỗi.....	T. 79
Chìa khóa.....	T. 80
Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác	T. 81
Chăm sóc xe.....	T. 82
Bảo quản xe	T. 85
Vận chuyển xe.....	T. 86
Bạn & Môi trường xung quanh.....	T. 87
Số khung, số máy	T. 88
Nhiên liệu chứa còn	T. 89
Bộ chuyển đổi chất xúc tác	T. 90

Thiết bị chẩn đoán lỗi

Chiếc xe này được trang bị thiết bị cho phép ghi thông tin về hiệu suất hệ thống truyền lực và điều kiện lái xe.

Dữ liệu có thể được sử dụng để giúp kỹ thuật viên chẩn đoán, sửa chữa và bảo dưỡng xe. Không ai có thể truy cập dữ liệu này trừ khi có yêu cầu hợp pháp hoặc có sự cho phép của chủ xe.

Tuy nhiên Honda, đại lý ủy quyền và bên sửa chữa ủy quyền, nhân viên, đại diện và nhà thầu có thể truy cập dữ liệu này với mục đích chẩn đoán kỹ thuật, nghiên cứu và phát triển xe.

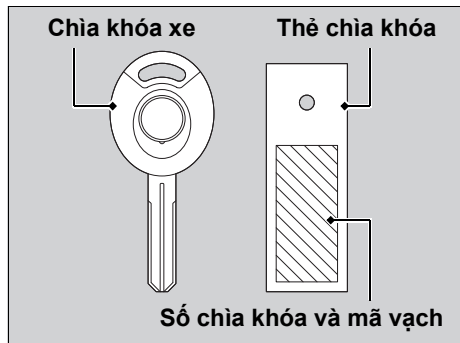
Chìa khóa

Chìa khóa xe

Chiếc xe này được trang bị hai chìa khóa cùng với một thẻ chìa khóa chứa thông tin số chìa khóa và mã vạch. cất giữ chìa khóa dự phòng và thẻ chìa khóa ở nơi an toàn. Để làm lại chìa khóa, hãy mang chìa khóa dự phòng và thẻ chìa khóa đến cửa hàng Honda ủy nhiệm hoặc đến chỗ thợ khóa.

Nếu để mất toàn bộ chìa khóa xe và thẻ chìa khóa, cửa hàng Honda ủy nhiệm có thể sẽ phải tháo toàn bộ ổ khóa để xác định số chìa khóa.

Việc sử dụng móc treo chìa khóa bằng kim loại có thể làm xước khu vực xung quanh ổ khóa.



Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác

Ổ khóa

Để ổ khóa ở vị trí I (On) khi động cơ dừng hoạt động sẽ làm hao hụt điện áp bình điện. Không được vặn chìa khóa khi đang lái xe.

Đồng hồ đo quãng đường

Đồng hồ đo quãng đường sẽ dừng tại 999.999 khi giá trị trên đồng hồ vượt quá 999.999.

Đồng hồ đo hành trình

Đồng hồ đo hành trình sẽ trở về 0,0 khi quãng đường đi được vượt quá 9.999,9.

Túi đựng tài liệu

Có thể cất giữ sách hướng dẫn sử dụng, thông tin đăng ký xe, bảo hiểm xe máy bên trong túi đựng tài liệu bằng nhựa ở hộp dụng cụ. ➤ T. 38

Đèn báo chế độ chiếu xa

Đèn báo chế độ chiếu xa sẽ sáng trong giây lát do hiện tượng tụ điện xả điện khi vận ổ khóa sang vị trí I (On) ngay sau khi dừng động cơ cùng với đèn đang ở chế độ chiếu xa.

Đèn pha

Đèn pha sẽ sáng trong giây lát do hiện tượng tụ điện xả điện khi vận hành công tắc chế độ đèn chiếu sáng ngay sau khi dừng động cơ cùng với đèn đang ở chế độ chiếu xa.

Chăm sóc xe

Thường xuyên vệ sinh và đánh bóng xe là nhiệm vụ quan trọng nhằm duy trì tuổi thọ của xe. Một chiếc xe được vệ sinh sạch sẽ có thể dễ dàng phát hiện ra vấn đề trục trặc.

Đặc biệt, nước biển và muối dùng để hạn chế băng trên đường đi có thể làm tăng khả năng gây gỉ sét cho xe. Ngoài ra, bùn và bụi bẩn có thể làm tăng tốc độ mài mòn của hệ thống treo trước và gây rò rỉ dầu. Do vậy, luôn nhớ phải rửa xe sạch sẽ sau khi đi trên những đoạn đường gần biển, có muối trên đường, đường bùn hoặc bụi bẩn.

Rửa xe

Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết có nhiệt độ cao nguội hẳn trước khi rửa xe.

- Loại bỏ hết bụi bẩn bằng vòi nước có áp suất thấp.
- Nếu cần, hãy sử dụng một miếng xốp hoặc khăn mềm nhúng vào dung dịch tẩy rửa nhẹ để lau xe.
 - Vệ sinh các chụp đèn pha, ốp đèn pha và các chi tiết bằng nhựa khác thật cẩn thận để tránh làm xước chúng.

Tránh phun nước trực tiếp vào lọc gió, ống xả và các chi tiết của hệ thống điện.

- Rửa lại xe bằng nước sạch và dùng giẻ mềm sạch để lau khô xe.
- Sau khi xe đã được lau khô, hãy bôi trơn các chi tiết chuyển động trên xe.
 - Chắc chắn rằng dầu bôi trơn không bám vào phanh hoặc lốp xe. Đĩa phanh, má phanh, trống phanh hoặc guốc phanh bị bám dầu động cơ sẽ làm giảm đáng kể hiệu quả của phanh và có thể gây ra tai nạn.
- Bôi trơn xích tải ngay sau khi rửa và làm khô xe.
- Bôi một lớp chất bảo quản để chống gỉ sét cho xe.
 - Không sử dụng các sản phẩm có chứa hóa chất hoặc chất tẩy rửa mạnh. Những chất này có thể làm hư hỏng các chi tiết kim loại, sơn và nhựa trên xe. Không để chất bảo quản bắn vào lốp xe và phanh.
 - Nếu trên xe có các chi tiết sơn mờ, không phủ chất bảo quản lên bề mặt sơn mờ của các chi tiết đó.

■ Lưu ý khi rửa xe

Làm theo hướng dẫn sau khi rửa xe:

- Không sử dụng vòi nước có áp suất cao để rửa xe:
 - ▶ Vòi xịt nước áp suất cao có thể gây hư hỏng các chi tiết chuyển động và chi tiết điện trên xe, làm cản trở hoạt động của những chi tiết này.
 - ▶ Nước có thể lọt vào bên trong bộ hòng ga và/hoặc vào lọc gió.
- Không được phun nước trực tiếp vào khu vực ống xả:
 - ▶ Nước lọt vào ống xả có thể ngăn cản quá trình khởi động và gây gỉ sét bên trong ống xả.
- Làm khô phanh:
 - ▶ Nước lọt vào hệ thống phanh làm giảm hiệu quả của phanh. Sau khi rửa xe, phanh ngắt quãng ở tốc độ thấp để làm khô phanh.
- Không được phun nước trực tiếp vào hộp dụng cụ:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong hộp dụng cụ có thể làm hỏng các tài liệu và vật dụng khác bên trong.

- Không phun nước trực tiếp vào lọc gió:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong lọc gió có thể cản trở động cơ khởi động.
- Không phun nước trực tiếp vào khu vực xung quanh đèn pha:
 - ▶ Phía bên trong chụp đèn pha có thể bị mờ hơi nước tạm thời sau khi rửa xe hoặc khi lái xe dưới trời mưa. Điều này không ảnh hưởng tới chức năng của đèn pha.
Tuy nhiên, nếu thấy lượng nước nhiều hoặc có băng tích tụ bên trong chụp đèn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.
- Không được bôi chất bảo quản hoặc dầu làm bóng lên bề mặt các chi tiết sơn mờ:
 - ▶ Sử dụng khăn mềm hoặc miếng xốp mềm nhúng với nhiều nước và chất tẩy rửa nhẹ để vệ sinh các bề mặt chi tiết sơn mờ. Sử dụng khăn mềm sạch để lau khô.

Các chi tiết bằng nhôm

Nhôm dễ bị ăn mòn khi tiếp xúc với bụi bẩn, bùn đất hoặc muối trên đường. Vệ sinh các chi tiết bằng nhôm đều đặn và thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước bề mặt nhôm:

- Không dùng bàn chải sợi cứng, giẻ rửa bát bằng sợi thép hoặc các dụng cụ vệ sinh khác có khả năng mài mòn.
- Tránh không để các bề mặt chi tiết bằng nhôm va chạm với lề đường.

Các ốp nhựa

Thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước các ốp nhựa:

- Vệ sinh ốp nhựa bằng xốp mềm và nhiều nước.
- Để loại bỏ các vết bám trên ốp nhựa, hãy sử dụng dung dịch tẩy rửa được pha loãng và xả sạch bằng nhiều nước.
- Tránh để xăng, dầu phanh hoặc chất tẩy rửa bám vào bảng đồng hồ, các ốp nhựa hoặc đèn pha.

Cổ xả và ống xả

Nếu cổ xả và ống xả có lớp sơn bên ngoài, không dùng các loại chất tẩy rửa nhà bếp có tính ăn mòn cao trên thị trường để vệ sinh. Sử dụng chất tẩy rửa trung tính để vệ sinh các bề mặt sơn ở cổ xả và ống xả. Nếu bạn không chắc chắn là cổ xả và ống xả đã được sơn hay chưa, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Bảo quản xe

Nếu bảo quản xe ở ngoài trời, nên sử dụng tấm che phủ toàn bộ xe.

Nếu không sử dụng xe trong thời gian dài, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Rửa xe và bôi chất bảo quản lên tất cả các bề mặt sơn (ngoại trừ các bề mặt sơn mờ). Bôi dầu chống gỉ sét vào các chi tiết mạ crom.
- Bôi trơn xích tải. ➤ T. 50
- Dựng xe bằng chân chống đứng và đặt lên bệ sao cho cả hai bánh không chạm đất.
- Sau khi hết mưa, hãy tháo tấm che phủ xe ra và để cho xe khô ráo.
- Tháo bình điện (➤ T. 55) để tránh làm hao hụt điện áp. Sạc đầy bình điện và sau đó đặt ở khu vực râm mát, thoáng khí.
 - ▶ Nếu không tháo bình điện, hãy tháo dây cực âm $\ominus$ ra khỏi cực bình điện để tránh hiện tượng phóng điện.

Sau khi hết thời gian bảo quản, hãy kiểm tra bảo dưỡng xe định kỳ theo các hạng mục đưa ra trong Lịch bảo dưỡng.

Vận chuyển xe

Nếu cần phải vận chuyển xe, nên sử dụng ô tô chuyên chở hoặc ô tô tải có sàn phẳng, ô tô có trang bị thang tải hoặc thang nâng xe, có dây chằng chắc chắn. Không được kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường.

LƯU Ý

Kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường có thể gây hư hỏng nghiêm trọng tới hệ thống truyền động.

Bạn & Môi trường xung quanh

Sở hữu một chiếc xe và lái xe là một trải nghiệm rất thú vị, tuy nhiên cần phải chú ý đến việc bảo vệ môi trường xung quanh.

Lựa chọn nước rửa vệ sinh xe thích hợp

Sử dụng chất tẩy rửa sinh học để rửa xe. Tránh dùng nước rửa dạng xịt có chứa chất CFCs phá hủy tầng ô zôn.

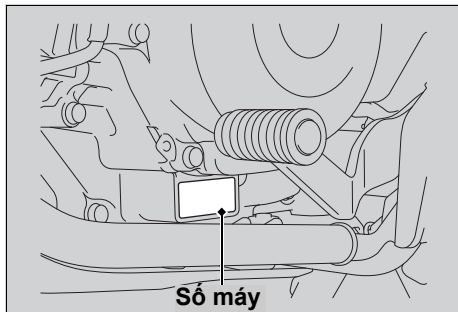
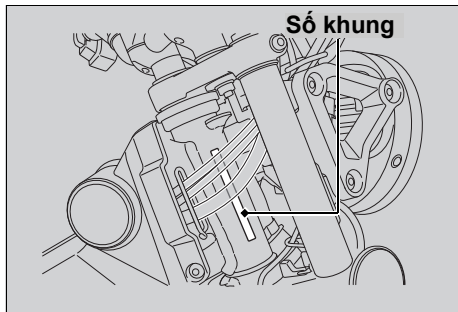
Tái chế chất thải

Xả dầu và các chất thải độc hại khác vào một bình kín tiêu chuẩn và mang tới trung tâm tái chế. Liên hệ với các cơ quan nhà nước và địa phương hoặc các dịch vụ về môi trường để tìm kiếm nơi xử lý chất thải gần nơi bạn đang sống và được hướng dẫn xử lý đối với các chất thải không tái sử dụng được. Không đổ dầu động cơ đã sử dụng vào thùng rác hoặc đổ xuống kênh mương, xuống đường. Xăng, dầu đã qua sử dụng và một số dung môi tẩy rửa khác có chứa chất độc hại có thể gây hại cho những người thu gom rác thải và gây nhiễm độc nguồn nước sinh hoạt, sông, hồ và đại dương.

Số khung, số máy

Số khung và số máy là cơ sở để nhận dạng chiếc xe của bạn và cần phải có khi đi đăng ký xe. Khi đặt phụ tùng thay thế cần phải có thông tin về số khung và số máy này.

Nên ghi lại số khung, số máy và lưu giữ ở nơi an toàn.



Nhiên liệu chứa cồn

Một số loại xăng pha cồn thông thường có sẵn trên thị trường có tác dụng làm giảm lượng khí thải ra môi trường đáp ứng tiêu chuẩn khí sạch. Nếu bạn có ý định sử dụng xăng pha cồn, hãy kiểm tra chắc chắn loại xăng đó không chứa chì và đạt chỉ số ốc tan yêu cầu tối thiểu.

Sau đây là hỗn hợp xăng pha cồn có thể sử dụng trên xe của bạn:

- Không quá 10% ethanol (ethyl alcohol).
 - ▶ Xăng có chứa ethanol được bán trên thị trường dưới tên là Xăng pha cồn.

Sử dụng xăng chứa trên 10% ethanol có thể:

- Phá hủy lớp sơn bên trong bình xăng.
- Phá hủy các đường ống dẫn xăng cao su.
- Gây gỉ sét bình xăng.
- Làm máy vận hành kém.

LƯU Ý

Sử dụng hỗn hợp xăng pha cồn có chứa lượng ethanol cao quá mức cho phép có thể gây hư hỏng các chi tiết nhựa, cao su và kim loại của hệ thống xăng.

Nếu phát hiện xe có hiện tượng hoặc vấn đề liên quan đến vận hành, hãy thử đổi sang dùng loại xăng khác.

Bộ chuyển đổi chất xúc tác

Loại xe này được trang bị bộ chuyển đổi chất xúc tác ba chiều. Bộ chuyển đổi chất xúc tác này chứa các kim loại quý được sử dụng làm chất xúc tác trong các phản ứng hóa học ở nhiệt độ cao nhằm chuyển đổi các khí hydrocacbon (HC), cacbon monoxit (CO) và nitơ ôxít (NOx) trong khí xả thành những hợp chất an toàn.

Bộ chuyển đổi bị hỏng sẽ gây ô nhiễm không khí và ảnh hưởng tới việc vận hành của động cơ. Cần phải thay mới bằng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Thực hiện theo các hướng dẫn sau đây để bảo vệ bộ chuyển đổi chất xúc tác trên xe:

- Luôn sử dụng xăng không chì. Xăng có chì sẽ làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.
- Giữ động cơ ở điều kiện hoạt động tốt.
- Nếu thấy động cơ không nổ máy, nổ ngoài ống xả, chết máy hoặc không vận hành đúng cách, hãy dừng xe và ngắt động cơ.

Thông số kỹ thuật

■ Các bộ phận chính

Chiều dài	1.961 mm (77.2 in)
Chiều rộng	805 mm (31.7 in)
Chiều cao	1.085 mm (42.7 in)
Khoảng cách hai bánh xe	1.258 mm (49.5 in)
Khoảng sáng gầm xe	165 mm (6.5 in)
Góc nghiêng phuộc trước	27° 0'
Chiều dài vết quét	80 mm (3.1 in)
Khối lượng bản thân	117 kg (258 lb)
Khối lượng trọng tải tối đa *1	120 kg (265 lb)
Khả năng chở người	Chỉ người lái
Bán kính quay tối thiểu	1,80 m (5.9 ft)
Dung tích xy lanh	123,9 cm ³ (7.560 cu-in)

*1 : Bao gồm người lái và các phụ kiện kèm theo.

Đường kính xy lanh x Hành trình piston	50,000 x 63,121 mm (1.9685 x 2.4851 in)
Tỷ số nén	10,0 : 1
Nhiên liệu	Xăng không chì Xăng khuyến dùng: RON 91 hoặc cao hơn
Nhiên liệu chứa cồn	Dung tích ETHANOL không quá 10%
Dung tích bình xăng	5,4 L (1.43 US gal, 1.19 Imp gal)
Bình điện	YTZ4V 12 V-3 Ah (10 HR)
Tỷ số truyền	Số 1 2,500
	Số 2 1,550
	Số 3 1,150
	Số 4 0,923
Tỷ số truyền giảm tốc (cấp đầu/cấp cuối)	3,421 / 2,714

■ Dữ liệu sửa chữa

Kích cỡ lốp	Lốp trước	80/90-17M/C 44P
	Lốp sau	80/90-17M/C 50P
Kiểu lốp	Lốp bố chéo có săm	
Lốp khuyến dùng	Lốp trước	IRC GP-5 D
	Lốp sau	IRC GP-5
Áp suất lốp	Lốp trước	175 kPa (1.75 kgf/cm ² , 25 psi)
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm ² , 33 psi)
Bugì	(tiêu chuẩn)	CPR7EA-9S (NGK)
Khe hở bugì	0,8 - 0,9 mm (0.03 - 0.04 in)	
Tốc độ cầm chừng	1.400 ± 100 (vòng/phút)	

Dầu động cơ khuyến dùng	Dầu máy Honda 4 kỳ dành cho xe máy, phân loại dịch vụ SJ hoặc loại cao hơn theo tiêu chuẩn API, ngoại trừ loại dầu có dòng chữ "Energy Conserving" (Tiết kiệm năng lượng) hoặc "Resource Conserving" (Tiết kiệm tài nguyên), dầu MA theo tiêu chuẩn JASO T 903, độ nhớt SAE 10W-30	
	Sau khi xả	0,80 L (0.85 US qt, 0.70 Imp qt)
Dung tích dầu động cơ	Sau khi rà máy	1,0 L (1.1 US qt, 0.9 Imp qt)
	Sau khi xả và thay lọc dầu	0,85 L (0.90 US qt, 0.75 Imp qt)
	động cơ	
Dầu phanh khuyến dùng	Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4	
Dầu bôi trơn xích tải khuyến dùng	Dầu bôi trơn xích tải	
	Nếu không có, sử dụng dầu hộp số SAE 80 hoặc 90.	
Độ chùng xích tải	25 - 35 mm (1.0 - 1.4 in)	
Xích tải tiêu chuẩn	DID428HDS3	
	Số mắt xích	108
Kích cỡ nhông tải tiêu chuẩn	Nhông dẫn động	14 răng
	Nhông bị động	38 răng

■ Bóng đèn

Đèn chiếu xa/Đèn định vị	LED
Đèn phanh/Đèn hậu	LED
Đèn báo rẽ trước	LED
Đèn báo rẽ sau	LED

■ Cầu chì

Cầu chì chính	20 A
Cầu chì khác	20 A, 10 A, 5 A

A	
ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh)	
Đèn báo.....	24, 72
ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh) ..	13

B	
Bảng đồng hồ thông tin	22
Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác	81

Bảo dưỡng	
An toàn khi bảo dưỡng	40
Lịch bảo dưỡng.....	41
Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản	44
Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng.....	40

Bảo quản xe	85
Bình điện	45, 55
Bóng đèn	93
Bộ dụng cụ.....	38

C	
Các công tắc	26
Các đèn báo	24
Các lưu ý để đảm bảo an toàn	10

Các lưu ý khi lái xe	12
Cải tạo xe	16
Cầu chì	47, 76
Công tắc báo rẽ	26
Công tắc chế độ đèn chiếu sáng	26
Công tắc đèn phanh	63
Chân chống nghiêng	64
Chìa khóa xe	80
Chỗ để đồ	
Bộ dụng cụ	38
Dụng cụ	36
Sách hướng dẫn sử dụng	38, 81
Túi đựng tài liệu.....	38, 81

D	
Dầu	
Động cơ	48, 59
Dụng cụ	14
Đèn báo chế độ chiếu xa	24
Đèn báo rẽ	24
Đèn báo số N	24
Đồ nhiên liệu	34

Động cơ

Dầu động cơ	48, 59
Không khởi động	69
Khởi động động cơ	29
Số	88
Đồng hồ đo hành trình.....	23, 81
Đồng hồ đo quãng đường.....	23, 81
Đồng hồ đo tốc độ	22

G

Giới hạn trọng tải	17
---------------------------------	-----------

H

Hệ thống ngắt máy

Chân chống nghiêng.....	64
-------------------------	----

Hệ thống tắt máy bằng chân chống

nghiêng	64
---------------	----

Hướng dẫn về an toàn.....	3
----------------------------------	----------

Hướng dẫn về trọng tải	17
-------------------------------------	-----------

K

Kẹp	58
------------------	-----------

Khởi động động cơ.....	29
-------------------------------	-----------

Khuyến dùng

Dầu động cơ	48, 92
Nhiên liệu	34

L

Lốp xe

Áp suất lốp	51, 92
Thay lốp	51, 74
Thủng lốp	74

M

Móc giữ mũ bảo hiểm	37
----------------------------------	-----------

Môi trường	87
-------------------------	-----------

Mức tải trọng tối đa	17
-----------------------------------	-----------

Mức tải trọng.....	17, 91
---------------------------	---------------

N

Nút còi	26
----------------------	-----------

Nút khởi động	26, 30
----------------------------	---------------

Nhãn hình ảnh.....	7
---------------------------	----------

Nhiên liệu

Dung tích bình xăng	34
---------------------------	----

Đồng hồ báo xăng.....	23
-----------------------	----

Lượng xăng còn lại	23
Nhiên liệu chứa còn	89

O	
Ổ khóa	27, 30, 81

P	
PGM-FI (Phun xăng điện tử)	
Đèn báo lỗi hệ thống (MIL).....	24, 71
Phanh	
Dầu phanh.....	49, 61, 92
Mòn má phanh	62
Phanh.....	12
Phụ kiện.....	16

R	
Rửa xe	82

S	
Sang số.....	32
Số khung, số máy.....	88

T	
Tai nạn	5
Tay ga.....	66
Tìm kiếm hư hỏng.....	68
Tháo	
Bình điện	55
Kẹp	58
Nắp bình điện	57
Thông số kỹ thuật.....	91
Trang phục bảo hộ.....	10
Trục trục về điện	75

V	
Vận chuyển xe.....	86
Vị trí bộ phận	20

X	
Xăng pha còn	89
Xăng	34, 89
Xích tải	49, 65

Y	
Yên xe	36

Sách hướng dẫn sử dụng trực tuyến

<https://www.honda.com.vn/xe-may/dich-vu-sau-ban-hang/huong-dan-su-dung-xe>



4FK2EF000
00X4F-K2E-F000